

**HIẾN CHƯƠNG  
HỘI THÁNH CAO ĐÀI CẦU KHO TAM QUAN  
NHIỆM KỲ (2020-2025)**

---

**LỜI NÓI ĐẦU**

Nền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ độ gọi tắt là Đạo Cao Đài, do Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế làm Giáo chủ vô vi, mục đích chỉ định cơ mật pháp, lập đời Thánh Đức Thuần Lương cho cả nhân loại biết nhìn nhau như con một cha, như anh em ruột một nhà, lấy chân truyền của nền Đại Đạo tạo dựng con người có nhân phẩm đạo đức, giúp cho hàng thiện căn đoạt cơ liễu tử siêu sanh. Đạo Cao Đài khởi nguyên vào năm Giáp Tý (1924) tại miền Nam nước Việt Nam và khai tịch đạo ngày 23 tháng 8 năm Bính Dần (1926)

Người đệ tử đầu tiên của nền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ độ là ngài Ngô Văn Chiêu, thánh danh là Ngô Minh Chiêu, và kế tiếp nhiều vị đệ tử trung kiên đã góp phần hoằng dương mối Đạo khắp cả miền Nam và truyền bá đến miền Trung Việt Nam vào năm 1927, công khai Thánh thất Trung ương tại chùa ông Phan Bội (Tam Quan) vào năm 1938, từ đó cơ đạo được thiêng liêng bố hóa ân lành, nên đã lan truyền nhanh chóng đến các tỉnh miền Trung, hình thành Hội thánh xây dựng Tam Đài, cử hành Đại lễ Đại hội An Thiên khánh thành Hội thánh Trung ương Trung Việt Tam Quan vào ngày 15 tháng 3 năm Canh Tý (1960).

Với phương châm tốt đời, đẹp đạo thực hiện tôn giáo trong lòng dân tộc, Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan hành đạo đúng Hiến chương được cụ thể hóa theo những điều cơ bản Tân luật, Pháp Chánh truyền của nền Đại Đạo Tam Kỳ được Nhà nước phê chuẩn và hoạt động theo đạo pháp, pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực thi đại đoàn kết toàn dân tộc, liên giao các Hội thánh Cao Đài và các tôn giáo bạn trên tinh thần bình đẳng, luôn luôn giữ lập trường thuần túy chơn tu, xây dựng Tòa thánh là hình thể Đức Chí tôn tại thế ngày một trong sáng.

## **Chương I**

### **TÊN CỦA TỔ CHỨC, GIÁO CHỦ, ĐẠO PHÁP, HUY HIỆU, CỜ ĐẠO**

#### **Điều 1. Tên của tổ chức tôn giáo**

Danh xưng của tổ chức tôn giáo là Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ - Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan.

#### **Điều 2. Giáo chủ**

Giáo chủ vô vi Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế, tá danh Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát.

#### **Điều 3. Đạo pháp**

Thờ Thiên Nhân tượng trưng ngươn thân:

- Chơn Thần tượng trưng chơn dương.
- Chơn khí tượng trưng chơn âm.
- Chánh pháp Đại Đạo Thần ngự khí.

#### **Điều 4: Huy hiệu**

Hình 3 cổ pháp (bình Bát vu, cây Phất chủ, quyển kinh Xuân Thu).

#### **Điều 5. Cờ đạo**

- Phướn và cờ đạo có 3 màu: vàng, xanh, đỏ.
- Màu vàng tượng trưng cho Phật.
- Màu xanh tượng trưng cho Tiên.
- Màu đỏ tượng trưng cho Thánh.

## **Chương II**

### **TÔN CHỈ, MỤC ĐÍCH, NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG**

#### **Điều 6. Tôn chỉ**

Tôn chỉ của Đại Đạo Tam Kỳ Phổ độ, Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan là: “Tam giáo quy nguyên, Ngũ chi phục nhứt, Trung dung nhất quán”, thực hiện: “Công bằng - Bác ái - Từ bi”.

#### **Điều 7. Mục đích**

Mục đích của Cao Đài Cầu Kho Tam Quan là giáo hóa nhơn sanh hướng tới cầu hòa bình, hòa hợp dân tộc và hạnh phúc. Xây dựng con người trên 2 phương diện: Thế Đạo đại đồng, Thiên Đạo giải thoát.

#### **Điều 8. Nguyên tắc hoạt động**

Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan hành đạo trong khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, thực hiện theo Hiến chương và xây dựng mối đại đoàn kết dân tộc, giữ mối quan hệ tốt đẹp với các tôn giáo, các Hội thánh Cao Đài trên tinh thần bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau.

Hội thánh lãnh đạo, chỉ đạo điều hành giáo hội trên nguyên tắc dân chủ tập trung, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số và thống nhất thực hiện.

#### **Điều 9. Hình thức thờ cúng**

**Tại Tòa thánh** nơi Bát Quái đài thờ quả càn khôn, trên nền quả càn khôn thờ Thiên nhân, biểu tượng là mặt trái và nhật, nguyệt, tinh.

Kế trước đó là Thiên bàn gồm ba cấp:

Cấp thứ nhất: chính giữa là đèn Thái cực, bên tả là bình bông, bên hữu là cổ quả.

Cấp thứ hai: giữa ba ly rượu, tả nước tịnh thủy (dương), hữu nước trà (âm).

Cấp thứ ba: giữa lư hương, tả - hữu cặp đèn.

Đôi điện Bát Quái đài, thờ chữ Khí tượng trung ngôi Khí, kê dưới có bàn thờ cúng Tam bửu và 2 cây đèn hai bên.

**Tại Thánh thất** thờ Thánh tượng Thiên nhân (khổ lớn), cách sắp xếp đèn Thái cực, lễ phẩm và bàn Hộ pháp giống như tại Tòa thánh. Thờ và lễ phẩm y như cách thờ trong quyển Lễ bản của Hội thánh đã có và sử dụng từ năm 1959 đến nay.

**Tại tư gia** cách sắp xếp thờ phượng và lễ phẩm giống như Thánh thất (không có bàn Hộ pháp và bàn nghi), thay bàn Hậu Thiên là bàn kinh, bên tả đặt sấm, bên hữu đặt chuông. Cách thờ y như trong quyển Lễ bản của Hội thánh đã có và sử dụng từ năm 1959 đến nay.

Các đảng thiêng liêng được thờ cúng chung nơi Bát Quái đài của Tòa thánh, Thánh thất, Thiên bàn ở tư gia (không thờ riêng đảng thiêng liêng ở một nơi khác ngoài Bát Quái đài). Các đảng thiêng liêng không dùng cột tượng để thờ.

#### **Điều 10. Các ngày lễ**

Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan tổ chức cúng nghi thức Đại đàn, Trung đàn theo quy định hằng năm. Hằng tháng, cúng Sóc, Vọng, hằng ngày cúng Tiểu đàn.

Hằng năm, có các Đại lễ và lễ kỷ niệm theo luật Đạo quy định:

- Mừng 9 tháng Giêng Âm lịch: Đại lễ Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế.
- Ngày 13/3/Âm lịch: Kỷ niệm ngài Ngô Minh Chiêu
- Ngày 15/3/Âm lịch: Kỷ niệm Đại hội An Thiên khánh thành Hội thánh.
- Ngày 01/8/Âm lịch: Kỷ niệm Thánh tông đồ tiên vãng, tiên bói.
- Ngày 15/8/Âm lịch: Đại lễ Đức Diêu Trì Kim mẫu
- Ngày 23/8/Âm lịch: Kỷ niệm ngày Khai tịch Đạo Cao Đài.

Hằng tháng, có cúng Sóc, Vọng vào ngày 30, mừng Một và ngày 14, Rằm Âm lịch.

Hằng ngày có cúng Tứ thời (Tý, Ngọ, Mẹo, Dậu) và các lễ quan, hôn, tang, tế.

Ngoài ra, còn cúng kỷ niệm các vị giáo chủ theo quy định của Hội thánh.

#### **Điều 11. Kinh sách, giáo lý, giáo luật**

Kinh sách gồm: Thánh ngôn hiệp tuyền, Chân thư, Chân kinh, Kinh lễ.

Giáo lý thực hiện theo bộ Tam Thừa Chơn giáo trên hai nguyên lý căn bản là: Thiên địa vạn vật đồng nhất thể (Trời đất vạn vật có cùng một bản thể) và nhất bản tán vạn thù, vạn thù quy nhất bản (một gốc phân tán ra vạn hình thức, vạn hình thức quy về một gốc).

Giáo luật thực hiện theo Tân luật, Pháp Chánh truyền, Hiến chương, nội luật, quy chế hành đạo và một số quy định khác.

#### **Điều 12. Lễ phẩm**

Lễ phẩm dùng đồ chay, cúng bông (Tịnh), rượu (Khí), trà (Thần).

**Điều 13. Tang sự, tang lễ**

Khi chức sắc, tín đồ có tang sự, Ban Cai quản Họ đạo, Ban Trị sự có nhiệm vụ triệu tập đồng đạo đến thiết lễ lo tang sự, cúng tuần cửu, cúng tiểu tường, cúng đại tường. Trong lễ cúng dùng thực phẩm chay. Nếu chức sắc, tín đồ qua đời mà gia đình không có điều kiện lo tang sự thì Ban Cai quản, Ban Trị sự hoặc Đầu Họ đạo tại cơ sở có trách nhiệm xuất quỹ chăm lo chu toàn tang sự.

Tang lễ thực hiện nghi thức tẩn liệm, thành phục phát tang, cáo từ tổ, cúng tế, cầu siêu và an táng.

**Điều 14. Lễ cúng cầu an, cầu siêu**

Lễ cúng cầu an, cầu siêu tại Thánh thất, Tòa thánh thì tập thể bốn đạo, tín đồ xa gần phải tề tựu về các nơi nêu trên dự lễ, làm việc công đức.

**Điều 15. Đạo phục**

Đạo phục toàn màu trắng, không phân biệt nam nữ. Được chia làm các bậc như:

**Đại phục:** Chức sắc nam nữ đều mặc áo tràng trắng, nam đội khăn đóng trắng, nữ đội lúp trắng, tùy theo phẩm vị kích cỡ lúp khác nhau.

- Hiệp Thiên đài: Đội khăn đóng trắng 12 lớp (chức sắc thập nhị thời quân).

- Cửu Trùng đài: Đội khăn đóng 9 lớp chữ nhút.

Đại phục dùng vào các ngày cúng Đại lễ, Trung lễ (Đức Chí Tôn và các Đấng Thiêng liêng)

**Trung phục:** Dành cho chức sắc, tu sĩ mặc trường y màu trắng, khăn đóng đen. Dùng trong các ngày hội, lễ lớn phân biệt như sau:

- Chức sắc Hiệp Thiên đài mặc áo gấn 12 nút (chức sắc Thập nhị Thời quân).

- Chức sắc Bộ Pháp chánh Hiệp Thiên đài mặc áo 7 nút, khăn đóng đen chữ nhút.

- Chức sắc Cửu Trùng đài: Áo thùng 9 nút, khăn đóng đen 9 lớp chữ nhút.

- Tu sĩ: Áo thùng gấn 7 nút, đội khăn đóng đen 7 lớp chữ nhọn.

- Trong hàng Lễ sanh dùng trường y trắng, khăn đóng đen 7 lớp chữ nhọn.

Riêng các vị Lễ sanh Đầu Họ đạo, Lễ sanh phục vụ các cơ quan đạo Hội thánh được dùng khăn đóng trắng trong lúc hành lễ.

**Tiểu phục:** Nhơn sanh nam nữ dùng áo dài chít trắng, nam đội khăn đóng đen chữ nhọn (人).

**Chương III****ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG, TRỤ SỞ CHÍNH****Điều 16. Địa bàn hoạt động**

Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan có địa bàn hoạt động chính thức ở các tỉnh, thành phố có đạo hữu, cơ sở tôn giáo, công trình tôn giáo thuộc Cao Đài Cầu Kho Tam Quan.

**Điều 17. Trụ sở chính**

Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan có trụ sở chính là Tòa thánh Trung ương Cao Đài Cầu Kho, tại khu phố 2, phường Tam Quan, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

Ban Đại diện Hội thánh, Đại diện Hội thánh ở các tỉnh, thành phố đặt Văn phòng ở Thánh thất thuộc Họ đạo phù hợp trên địa bàn để thuận lợi việc hành đạo. Họ đạo đặt Văn phòng làm việc tại Thánh thất.

## **Chương IV**

### **TÀI SẢN, TÀI CHÍNH, TỊNH ĐƯỜNG, TU VIỆN, HẠNH ĐƯỜNG**

#### **Điều 18. Tài sản**

Tài sản của Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan có động sản, bất động sản và tài sản khác hợp pháp. Các cơ sở tôn giáo, công trình tôn giáo và các loại giấy tờ khác có giá trị do Hội thánh tạo dựng, tạo mãi, do nhơn sanh, mạnh thường quân hiến cúng, Hội thánh thống nhất quản lý.

Các cơ sở tín ngưỡng, cơ sở vật chất (bất động sản) của các cấp đạo là tài sản chung của toàn đạo, thuộc quyền Hội thánh quản lý.

Tài sản (động sản) của cấp nào thì cấp ấy sử dụng theo sự quản lý của Hội thánh - phi thương mại.

#### **1. Động sản**

Tiền mặt, các tài sản có giá trị như tiền bạc do tín đồ, nhơn sanh thuộc Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan hoặc do các cá nhân hay tập thể hợp pháp hiến cúng, di tặng.

#### **2. Bất động sản**

Tất cả các hiện vật như: nhà đất, cơ sở tôn giáo, công trình tôn giáo, Thánh thất, Thiên bàn và các cơ sở vật chất khác, hiện vật do tín đồ thuộc Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan xây dựng, tạo lập hợp pháp, hoặc do cá nhân hay tập thể hợp pháp phụng hiến, cho tặng theo quy định của pháp luật.

Tài sản có giá trị về sở hữu trí tuệ (kinh, sách, Thánh ngôn,...), văn hóa, lịch sử,... được lưu trữ tại thư viện Hội thánh.

#### **Điều 19. Tài chính**

Tài chính của Hội thánh gồm tiền, các tài sản có giá trị như tiền do chức sắc, chức việc, tín đồ hoặc do các cá nhân hay tập thể hợp pháp hiến cúng, di tặng. Hoa lợi thu được từ các cơ sở công thương, kỹ nghệ do nhơn sanh phụng hiến hoặc do Hội thánh, các Họ Đạo mua sắm, thu nhận thừa kế hợp pháp,... phải theo sự hướng dẫn quản lý của Hội thánh.

- Tài chính cấp nào do cơ quan cấp ấy sử dụng và quản lý.

- Thu, chi, tồn tài chính của cấp nào thì cấp ấy giữ và sử dụng.

- Chủ quản Tòa Nội chính làm chủ tài khoản Hội Thánh, Đầu Họ Đạo làm chủ tài khoản của Họ Đạo.

#### **Điều 20. Sổ sách tài sản, tài chính**

Sổ sách chứng minh tài sản và tài chính của Hội thánh, Họ đạo và cơ sở đạo gồm có:

1. Sổ danh bộ Hội thánh, Họ đạo và cơ sở đạo.
2. Sổ danh sách chức sắc, chức việc và tín đồ.
3. Sổ biên bản hội nghị, đại hội, lễ trọng.
4. Sổ thống kê tài sản của Hội thánh, Họ đạo và cơ sở đạo.
5. Sổ thu nhập.

## 6. Sổ xuất chi.

### **Điều 21. Tịnh đường**

Tại Tòa thánh có 01 Tịnh đường dành cho hàng tu sĩ tu tâm truyền, thượng thừa do Hội đồng Chương quản Hội thánh bổ nhiệm Tịnh chủ, có nhiệm vụ giữ pháp môn tu tịnh, hướng dẫn công phu tu tịnh.

Những chức sắc từ Giáo hữu trở lên tu tâm pháp Đại thừa.

### **Điều 22. Tu viện**

Tu viện là cơ sở tu học lập công bồi quả cho chư thiện nam tín nữ có tâm nguyện hiến thân cho Đạo vừa tu hành vừa làm công quả cho Đạo. Đồng thời giữ gìn những cơ sở tài nguyên cho Hội thánh.

### **Điều 23. Hạnh đường**

Mỗi năm Hội thánh mở lớp hạnh đường tại Tòa thánh hoặc Thánh thất để bồi dưỡng giáo lý, giáo luật cho chức sắc, chức việc và nhơn sanh. Mở khóa chuyên tu đào tạo tu sĩ phục vụ lâu dài cho Hội thánh. Ngoài ra, Hội thánh còn mở khóa chuyên môn về hành chánh, tài chính, lễ nhạc,...

## **Chương V**

### **NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT, MẪU CON DẤU**

#### **Điều 24. Người đại diện theo pháp luật**

- Chánh Chương quản Hội thánh là người đại diện theo pháp luật, thay mặt cho Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan chịu trách nhiệm pháp lý trước Nhà nước, trực tiếp quản lý, điều hành các hoạt động của Hội thánh.

- Trưởng Ban Đại diện Hội thánh tại tỉnh, thành phố là người đại diện theo pháp luật, thay mặt cho Hội thánh chịu trách nhiệm pháp lý trước Nhà nước, trực tiếp quản lý, điều hành các hoạt động được Hội thánh giao, ủy quyền trên địa bàn tỉnh, thành phố có Cao Đài Cầu Kho Tam Quan.

- Đầu Họ đạo là người đại diện theo pháp luật, thay mặt Họ đạo chịu trách nhiệm pháp lý trước Nhà nước, trực tiếp quản lý, điều hành các hoạt động của Họ đạo.

#### **Điều 25. Tổ chức được khắc con dấu**

Tổ chức tôn giáo và các tổ chức tôn giáo trực thuộc của Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan được khắc và sử dụng con dấu theo quy định của pháp luật.

Hội thánh, Ban Đại diện Hội thánh tỉnh, thành phố, các Họ đạo có khuôn dấu pháp lý sử dụng trong đạo và ngoài xã hội.

Thượng hội, Tòa Nội chánh, Tòa Pháp chánh, Cơ quan Hiệp Thiên đài, Cơ quan Nữ phái, Cơ quan Hành chánh, Cơ quan Phước thiện, Cơ quan Phổ tế, Cơ quan Minh Tra, Lễ nhạc viện, Công viện, Hộ viện và các tổ chức trực thuộc khác của Hội thánh có khuôn dấu riêng để sử dụng nội bộ trong đạo.

#### **Điều 26. Mẫu con dấu**

- Khuôn mẫu con dấu hình tròn.

- Hội thánh: Hình tròn vòng ngoài phía trên có chữ “ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỒ ĐỘ”, phía dưới có chữ “Thị xã Hoài Nhơn - tỉnh Bình Định”, hình chữ “Vạn” ngăn cách hàng chữ, chính giữa con dấu có chữ “HỘI THÁNH CAO ĐÀI CẦU KHO TAM QUAN”.



- Tổ chức trực thuộc

Vòng ngoài đề: ĐÀI ĐẠO TAM KỲ PHỐ ĐỘ - HỘI THÁNH CAO ĐÀI CẦU KHO TAM QUAN, có hình chữ “vạn” ngăn cách hàng chữ.

Vòng trong:

+ *Cấp Hội thánh có hàng chữ*: Thượng hội, Tòa Nội chánh, Tòa Pháp chánh, Cơ quan Hiệp Thiên đài, Cơ quan Nữ phái, Họ đạo và tên các tổ chức trực thuộc khác tại Hội thánh.



+ *Cấp cơ sở có hàng chữ*: Ban Đại diện tỉnh, thành phố và Họ đạo.



### **Điều 27. Sử dụng con dấu**

Con dấu là tài sản chung của Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan: Hội thánh, các Tòa, các Viện, Ban Đại diện, Họ đạo,... có trách nhiệm giữ gìn, quản lý, sử dụng con dấu cẩn thận, tránh làm hư hoại, làm mất.

Người đứng đầu các tổ chức thuộc Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan (Hội thánh, các Tòa, các Cơ quan, các Viện, Ban Đại diện Hội thánh tỉnh, thành phố, Hộ đạo,...) có trách nhiệm quản lý, sử dụng con dấu.

Việc cấp mới, thay đổi con dấu và giấy chứng nhận đăng ký mẫu dấu của các cấp trong Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan tuân thủ theo quy định pháp luật hiện hành.

Tổng Thư ký, Thư ký các cơ quan tại Hội thánh, Ban Đại diện Hội thánh tỉnh, thành phố, Hộ đạo là người có trách nhiệm giữ con dấu.

## **Chương VI**

### **CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA TỔ CHỨC TÔN GIÁO, TỔ CHỨC TÔN GIÁO TRỰC THUỘC**

#### **Điều 28. Chánh thể đạo**

Thực hiện theo pháp tượng: ba đài, ba phái, ba chi, ba hội

##### **\* Ba đài: Bát Quái đài, Hiệp Thiên đài, Cửu Trùng đài**

- Bát Quái đài vô vi tượng trưng ngươn thân quyền hành lập pháp
- Hiệp Thiên đài tượng trưng ngươn khí quyền hành bảo pháp
- Cửu Trùng đài tượng trưng ngươn tinh quyền hành hành pháp

##### **\* Ba phái Cửu Trùng đài**

- Phái Thái: tượng trưng phái Phật
- Phái Thượng: tượng trưng phái Tiên
- Phái Ngọc: tượng trưng phái Thánh.

##### **\* Ba chi Hiệp Thiên Đài**

- Chi Pháp: trọng trách xử đôn về phần luật lệ Đạo
- Chi Đạo: nhiệm vụ giáo lý sử dụng Đạo pháp của Đạo
- Chi Thế: pháp lý của Đạo sử dụng về phần đời.

##### **\* Ba hội: Thượng hội, Hội thánh, Hội Nhơn sanh.**

#### **Điều 29. Cơ cấu tổ chức của Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan**

Hệ thống tổ chức hành chánh đạo của Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan gồm hai cấp:

Cấp Trung ương: Thượng hội, Hội thánh (Hội đồng Chương quản, Tòa Nội chánh, Tòa Pháp chánh, Cơ quan Hiệp Thiên đài, Cơ quan Nữ phái, Cơ quan Hành chánh, Cơ quan Phước thiện, Cơ quan Phổ tế, Cơ quan Minh tra, Lễ nhạc viện, Công viện, Hộ viện, Lương viện và các cơ quan trực thuộc Hội thánh). Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan là pháp nhân phi thương mại.

Cấp địa phương: Hộ đạo và các Ban Nghi lễ (nơi chưa đủ điều kiện thành lập Hộ đạo).

Tại tỉnh, thành phố có 03 Hộ đạo trở lên được thành lập Ban Đại diện Hội thánh, có 02 Hộ đạo được thành lập Đại diện Hội thánh.

#### **Điều 30. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thượng hội**

Thượng hội là cơ quan cao nhất của Trung ương giáo hội. Thượng hội có thẩm quyền lãnh đạo các sinh hoạt tín ngưỡng Hội thánh, giám sát phê chuẩn những Đạo sự trọng yếu của Hội thánh.

Thượng hội có trách nhiệm:



1. Thông qua đường hướng hành đạo của Hội thánh.
2. Giữ gìn chơn truyền của Hội thánh.
3. Chủ trì các sinh hoạt tín ngưỡng tại Tòa thánh.
4. Phê duyệt chương trình hành đạo hằng năm của Hội thánh.
5. Hướng dẫn và giám sát hoạt động của Hội thánh trong quá trình hành đạo.
6. Phê chuẩn những công việc trọng yếu của Đạo như: việc phong chức, phong phẩm, thăng thưởng, kỷ luật chức sắc, thành lập Ban Đại diện, Họ đạo, Ban Nghi lễ.

### **Điều 31. Cơ cấu tổ chức của Thượng hội**

Thành phần Thượng hội gồm các chức sắc từ Đầu sư trở lên (Cửu Trùng đài), từ Thập nhị Thời quân trở lên (Hiệp Thiên đài). Đối với chức sắc Cửu Trùng đài nếu khuyết phẩm Đầu sư thì chức sắc phẩm Chánh Phối sư được thay thế giữ chức quyền. Đối với chức sắc Hiệp Thiên đài nếu khuyết thì chức sắc phẩm Tiếp dẫn đạo nhơn (hoặc Chưởng ấn) được thay thế giữ chức Quyền. Phẩm Ngọc Chánh Phối sư làm Chánh Thư ký Thượng hội.

Thành viên Thượng hội được Đại hội Đại biểu Nhơn sanh toàn đạo suy cử và tại vị suốt đời. Nếu khuyết được bổ sung theo quy định của Hội thánh.

### **Điều 32. Nhiệm vụ, quyền hạn Văn phòng Thượng hội**

Thượng hội lập Văn phòng đặt tại Tòa thánh để thực hiện chức năng lãnh đạo của Thượng hội.

Văn phòng Thượng hội có 01 Chánh Thư ký là Ngọc Chánh Phối sư và 03 Thư ký phẩm từ Giáo hữu và tương đương trở lên giúp việc hành chánh, quan hệ với Hội thánh, Hội Nhơn sanh.

Thư ký Văn phòng Thượng hội do Thượng hội bổ nhiệm.

### **Điều 33. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng Chưởng quản Hội thánh**

Hội thánh là cơ quan hành chánh đạo do Hội đồng Chưởng quản Hội thánh lãnh đạo, điều hành. Thành phần Hội đồng Chưởng quản Hội thánh gồm: chức sắc từ Giáo hữu đến Chánh Phối sư (Cửu Trung đài); từ Sỹ tài đến Tiếp dẫn đạo nhơn (Hiệp Thiên đài).

Thành viên của Hội đồng Chưởng quản Hội thánh là các chức sắc:

Phối sư, Cải trạng, Chưởng ấn làm Trưởng các Tòa.

Giáo sư, Giám đạo đứng đầu các cơ quan Đạo.

Giáo hữu đứng đầu các Viện.

Giáo sư đứng đầu các Ban Đại diện Hội thánh ở tỉnh, thành phố, Phó các Viện, cơ quan Đạo tại Hội thánh.

Số lượng thành viên Hội đồng Chưởng quản Hội thánh không quá 19 người, gồm: 01 Chánh Chưởng quản, 03 Phó Chưởng quản, 01 Tổng Thư ký, 01 Phó Tổng Thư ký, các ủy viên phụ trách các cơ quan đạo tại Hội thánh.

Thành viên Hội đồng Chưởng quản Hội thánh có tuổi đời từ 40 tuổi trở lên và tuổi đạo từ 15 năm trở lên. Đại hội Đại biểu Nhơn sanh toàn phái bầu cử thành viên Hội đồng Chưởng quản Hội thánh theo phương pháp bầu tròn, hình thức bỏ phiếu kín, người trúng cử đạt 51% trở lên trên tổng số đại biểu có mặt tín nhiệm, nhiệm kỳ là 05 năm.

### **Điều 34. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Chứng quản Hội thánh**

Hội đồng Chứng quản là tổ chức giáo quyền Trung ương có trách nhiệm lãnh đạo và điều hành các cơ quan hoạt động đạo sự, chịu trách nhiệm với Luật đạo và pháp luật Nhà nước. Hội đồng Chứng quản Hội thánh có nhiệm vụ:

1. Thực hành chức năng nhiệm vụ theo quy định, điều hành các công việc hành chánh của Hội thánh.
2. Quan hệ các cơ quan Nhà nước, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội.
3. Quan hệ với các tôn giáo bạn, các Hội thánh và tổ chức Cao Đài trong Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.
4. Hướng dẫn toàn Đạo thi hành Quyết nghị của Thượng hội, Hội thánh và tổ chức giải quyết những tâm tư nguyện vọng của nhơn sanh do Hội Nhơn sanh đề đạt.
5. Hướng dẫn chức sắc, chức việc và tín đồ ở nước ngoài sinh hoạt tín ngưỡng, hành đạo đúng theo quy định của Hội thánh.
6. Tổ chức xây dựng các cơ quan Đạo tại Tòa thánh và bổ nhiệm chức sắc quản lý điều hành cơ Đạo theo Luật đạo.
7. Soạn thảo chương trình hành Đạo, hướng dẫn bằng Châu tri, Đạo lệnh, Đạo thư.. để toàn Đạo thực hiện.
8. Phê chuẩn nội dung hành đạo do các cơ quan Đạo tại Tòa thánh đệ trình.
9. Tổ chức việc đào tạo, công cử, khen thưởng, kỷ luật chức sắc, chức việc hay tín đồ đúng theo pháp luật Đạo qui định.
10. Thuyên bổ chức sắc hành đạo các cơ quan Đạo tại Tòa thánh, Trưởng, Phó Ban Đại diện Hội thánh tại các tỉnh, thành phố, Đầu Họ đạo Thánh Thất, duyệt xét, phê chuẩn thành viên Ban Đại diện và các Ban của Họ Đạo.

### **Điều 35. Cơ cấu tổ chức của Hội Nhơn sanh**

Thành phần Hội Nhơn sanh gồm có: Lễ sanh, Luật sự, thành viên Ban Cai quản Họ đạo và đại biểu nhơn sanh bầu ở Họ đạo. Đây là hội viên, phái viên đi dự Đại hội Đại biểu nhơn sanh toàn phái tại Hội thánh.

### **Điều 36. Cơ cấu tổ chức của Hội Vạn linh**

Trong thời kỳ không cơ bút, để thay quyền Đức Chí Tôn về mặt hữu hình, quyết định các việc tối quan trọng của giáo hội là thuộc thẩm quyền của 3 hội: Thượng hội, Hội thánh và Hội Nhơn sanh gọi chung là Hội Vạn linh.

Hội Vạn linh do Hội đồng Chứng quản Hội thánh triệu tập trên cơ sở thống nhất 3 hội. Phải có sự đồng thuận 2/3 đại biểu trở lên.

### **Điều 37. Cơ cấu tổ chức của Tòa Nội chánh Cửu Trùng đài**

Tòa Nội chánh thuộc Hội thánh gồm: Cơ quan Hành chánh, Cơ quan Phổ tế, Cơ quan Phước thiện, Cơ quan Nữ phái, Cơ quan Minh tra.

Tòa Nội chánh do 01 chức sắc Cửu Trùng đài phẩm vị Phối sư trở lên làm Chủ quản, 02 chức sắc phẩm vị từ Giáo sư trở lên làm Phó Chủ quản, 01 chức sắc phẩm vị từ Giáo hữu trở lên làm Thư ký.

### **Điều 38. Nhiệm vụ, quyền hạn Tòa Nội chánh Cửu Trùng đài**

- Lập kế hoạch chương trình hành đạo hằng năm cho các cơ quan Đạo trực thuộc tại Tòa thánh đệ trình Hội đồng Chứng quản Hội thánh phê duyệt.

- Phản ánh những nguyện vọng chính đáng của nhơn sanh lên Hội đồng Chương quản Hội thánh.

- Thực thi các chủ trương và kế hoạch đạo sự do Hội đồng Chương quản Hội thánh đề xuất.

- Tòa Nội chánh Cửu Trùng Đài mỗi năm họp sinh hoạt 2 lần.

- Tòa Nội chánh lập Văn phòng thường trực tại Tòa thánh do Chủ quản Tòa Nội chánh thực hiện.

#### **Điều 39. Cơ cấu tổ chức của Cơ quan Hành Chánh đạo**

Cơ quan Hành Chánh đạo do 01 chức sắc Cửu Trùng đài, phẩm vị từ Giáo sư trở lên làm Trưởng Cơ quan, có từ 02 đến 03 Phó Cơ quan phẩm vị từ Giáo hữu trở lên, 01 Thư ký và các ủy viên.

Cơ quan Hành Chánh đạo phụ trách 04 viện: Lễ nhạc viện, Công viện, Hộ viện, Lương viện. Mỗi viện gồm 01 Chánh, 02 Phó có phẩm vị từ Lễ sanh trở lên, 01 Thư ký và 03 thành viên.

#### **Điều 40. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan Hành Chánh đạo**

Cơ quan Hành Chánh đạo có nhiệm vụ ổn định nội bộ các Họ Đạo, quản trị văn thư, điều hành 04 viện (Lễ Nhạc viện, Công viện, Hộ viện, Lương viện) thực hiện các đạo sự theo chương trình chung của Hội đồng Chương quản Hội thánh.

- Lễ nhạc viện: lo thực hiện việc hành lễ nơi Tòa thánh và các Tang lễ cho chức sắc cao cấp Hội thánh

- Công viện: tham mưu, thiết kế, cho việc sửa chữa, nâng cấp các công trình mới cũ và sửa sang các công trình phụ nơi Tòa thánh.

- Hộ viện: lo việc chuyên môn sổ sách danh bộ tổng bộ nhập môn sanh, lão, tử, bộ chức sắc, chức việc và các danh mục khác của Hội thánh.

- Lương viện: chăm lo về đời sống cho Hội thánh.

#### **Điều 41. Cơ cấu tổ chức của Cơ quan Phổ tế**

Cơ quan Phổ tế do 01 chức sắc Cửu Trùng đài phẩm vị từ Giáo sư trở lên làm Trưởng Cơ quan, từ 02 đến 03 chức sắc phẩm vị từ Giáo hữu trở lên làm Phó Cơ quan, 01 Thư ký và các ủy viên.

#### **Điều 42. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan Phổ tế**

Cơ quan Phổ tế có nhiệm vụ soạn giảng phổ truyền chơn Đạo, giáo hóa nhơn sanh tu hành theo chân truyền Đại Đạo, mở khóa hạnh đường, lập thư viện (lo phần dân trí, dân đức).

#### **Điều 43. Cơ cấu tổ chức của Cơ quan Phước thiện**

Cơ quan Phước thiện do 01 chức sắc Cửu Trùng đài phẩm vị từ Giáo sư trở lên làm Trưởng Cơ quan. Từ 02 đến 03 chức sắc phẩm vị từ Giáo hữu trở lên làm Phó Cơ quan, 01 Thư ký và các ủy viên.

#### **Điều 44. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan Phước thiện**

Cơ quan Phước thiện có nhiệm vụ lập cơ sở sản xuất như: Công nghiệp, nông nghiệp, tạo ra của cải vật chất hợp pháp. Lo phần dân sinh, dân đức, hướng dẫn nhơn sanh tu thiện, hành thiện, trợ giúp đói đau khổ nạn.

#### **Điều 45. Cơ cấu tổ chức của Cơ quan Minh tra**

Cơ quan Minh tra do 01 chức sắc Hiệp Thiên đài phẩm vị từ Truyền trạng trở lên làm Trưởng Cơ quan, từ 01 đến 02 chức sắc phẩm Sỹ tài trở lên làm Phó Cơ quan và các ủy viên.

**Điều 46. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan Minh tra**

Cơ quan Minh tra có nhiệm vụ căn cứ vào Đạo luật, Đạo pháp, luật pháp nhà nước, bảo thủ chơn truyền kiểm xét đạo sự và khai thông việc hành Đạo của Hội thánh và các Họ đạo.

**Điều 47. Cơ cấu tổ chức của Cơ quan Nữ phái**

Cơ quan Nữ phái do 01 chức sắc nữ phái phẩm vị từ Giáo sư trở lên làm Trưởng Cơ quan, có từ 02 đến 04 chức sắc phẩm vị từ Giáo hữu trở lên làm Phó Cơ quan, 01 Thư ký và các ủy viên.

**Điều 48. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan Nữ phái**

Cơ quan Nữ phái tòng quyền Tòa Nội chánh lập chương trình hành đạo đệ trình Tòa Nội chánh và Hội đồng Chưởng quản Hội thánh.

Kết hợp với Cơ quan Phổ tế lo việc giáo hóa nữ đạo tu chơn, thực thi công tác trợ giúp đoi đau khổ nạn Đạo Đòi, xây dựng nếp sống văn minh gia đình hạnh phúc đạo đức theo truyền thống dân tộc.

**Điều 49. Cơ cấu tổ chức của Tòa Pháp chánh Hiệp Thiên đài**

Tòa Pháp chánh trực thuộc Hội thánh có 01 chức sắc phẩm vị từ Tiếp dẫn Đạo nhơn trở lên làm Chủ quản Tòa Pháp chánh, 01 chức sắc phẩm từ Truyền trạng trở lên làm Phó Chủ quản, 01 Thư ký và các ủy viên là chức sắc Hiệp Thiên đài.

**Điều 50. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tòa Pháp chánh Hiệp Thiên đài**

Tòa Pháp chánh Hiệp Thiên đài có nhiệm vụ bảo trì và phát huy chánh pháp.

Tòa Pháp chánh có 3 chi: Chi Pháp, Chi Đạo, Chi Thế.

**Chi Pháp** do chức sắc Hiệp Thiên đài lãnh đạo quyền pháp và thực pháp gồm các trợ lý có nhiệm vụ bảo thủ Đạo luật, Đạo pháp hướng dẫn chức sắc, chức việc và nhơn sanh thực thi đúng pháp luật Nhà nước và luật đạo.

**Chi Đạo** do chức sắc Hiệp Thiên đài chấp thủ về phần Đạo, có nhiệm vụ quyền hạn xem xét đề nghị thuyên bổ chức sắc hành đạo, chuyên trách các Tịnh thất, tu viện kiểm duyệt kinh sách trình Hội đồng Chưởng quản Hội thánh trước khi ban hành.

**Chi Thế** do 1 chức sắc Hiệp Thiên đài chấp thủ về phần Thế, có nhiệm vụ quyền hạn lo về phần đời nâng đỡ nhơn sanh, trông coi các thánh thất, kết tập sử liệu đề nghị Hội đồng Chưởng quản Hội thánh xử phạt chức sắc, chức việc và nhơn sanh vi phạm giới luật hoặc khen thưởng người có công với đạo, với Nhà nước. Sau khi xem xét, Hội đồng Chưởng quản Hội thánh trình Thượng hội phê duyệt.

Ngoài 3 chi còn có chức sắc thuộc Bộ Pháp chánh của Hiệp Thiên đài có phẩm đạo từ Luật sự đến Tiếp dẫn Đạo Nhơn trợ lý 3 chi bảo thủ chơn truyền, minh tra, công nghiệp, đạo hạnh chức sắc, chức việc và nhơn sanh đề nghị Hội thánh phong phẩm, tuyên dương, răn phạt giúp Hội đồng Chưởng quản Hội thánh hoàn thành nhiệm vụ.

Tòa pháp chánh Hiệp Thiên Đài mỗi năm họp 2 lần.

**Điều 51. Cơ cấu tổ chức của Ban Đại diện Hội thánh tỉnh, thành phố**

Tại tỉnh, thành phố có 03 Họ đạo trở lên được lập một Ban Đại diện Hội thánh, số lượng từ 3 đến 5 vị gồm: 01 Trưởng ban, các Phó Trưởng ban nam nữ (không quá 3 vị), 01 Thư ký và các ủy viên do Hội thánh bổ nhiệm trên cơ sở đề

ng nghị của Ban Đại diện Hội thánh tại tỉnh, thành phố. Thư ký và thành viên Ban Đại diện do Trưởng Ban Đại diện đề nghị trình Hội thánh phê chuẩn. Trưởng, Phó Ban Đại diện Hội thánh tỉnh, thành phố có phẩm vị từ Giáo sư do Hội đồng Chương quản Hội thánh bổ nhiệm.

Nhiệm kỳ Ban Đại diện Hội thánh là 05 năm, nếu trong nhiệm kỳ có khuyết thì Ban Đại diện Hội thánh đề nghị bổ sung trình Hội đồng Chương quản Hội thánh bổ nhiệm chức sắc thay thế.

**Điều 52. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Đại diện Hội thánh tỉnh, thành phố**

Ban Đại diện Hội thánh tỉnh, thành phố có nhiệm vụ:

- Hướng dẫn chức sắc, chức việc, nhơn sanh tu học, sinh hoạt tôn giáo theo đường hướng hành đạo của Hội thánh và chấp hành pháp luật Nhà nước.
- Xây dựng tinh thần tương tế tương trợ lẫn nhau ở các Họ đạo.
- Tổng kết tình hình sinh hoạt ở các Họ Đạo, mỗi năm 2 kỳ gửi về Hội thánh và truyền đạt đường hướng, chương trình hành đạo của Hội thánh đến các Họ đạo, giúp Hội thánh và các Họ đạo giải quyết các vấn đề về tình hình đạo sự.
- Chức sắc, chức việc Ban Đại diện Hội thánh tỉnh, thành phố do Hội đồng Chương quản Hội thánh bổ nhiệm từ phẩm Giáo hữu, Giáo sư, tương ứng với nhiệm kỳ 05 năm của Hội thánh.

Ban Đại diện Hội thánh tỉnh, thành phố chọn một Thánh thất hoặc địa điểm hợp pháp đặt văn phòng làm việc.

**Điều 53. Cơ cấu tổ chức của Họ đạo**

Họ đạo có Đầu Họ đạo, Ban Cai quản, thư ký Ban Cai quản, Ban Trị sự. Đầu Họ đạo là chức sắc phẩm Giáo hữu hoặc Lễ sanh. Đầu Họ đạo chịu trách nhiệm trước Hội thánh, Ban Đại diện Hội thánh tỉnh, thành phố về việc điều hành Họ đạo theo đúng Luật đạo, nhiệm kỳ là 5 năm.

Ban Cai quản Họ đạo có từ 05 đến 07 vị do Họ đạo bầu trong hàng chức sắc, chức việc và đạo hữu để quản lý các công việc Đạo nơi Thánh thất. Việc bầu Ban Cai quản Họ đạo do Đầu Họ đạo đề nghị được Họ đạo thông qua bằng biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín tại Đại hội Nhơn sanh cơ sở, trình Hội đồng Chương quản Hội thánh phê chuẩn. Trong nhiệm kỳ có khuyết thành viên Ban Cai quản thì Đầu Họ đạo đề cử thông qua Họ đạo trình Hội đồng Chương quản Hội thánh phê chuẩn.

Trong Ban Cai quản Họ đạo gồm có các ban: Ban Hành chánh, Ban Phổ tế, Ban Phước thiện, Ban Minh tra, Ban Nữ phái từ thiện (mỗi Ban có 01 Trưởng ban), từ 01 đến 02 Phó Trưởng ban và các thành viên, số lượng không quá 07 người. Riêng Ban Hành chánh Đạo có: Lễ vụ, Công vụ, Hộ vụ, Lương vụ. Ban Cai quản Họ Đạo 2 tháng họp 1 lần những ngày cuối tháng. Ngoại trừ trường hợp đặc biệt phải họp bất thường.

Họ đạo lập Ban Trị sự gồm Chánh Trị sự, các Phó Trị sự và Thông sự nam nữ, số lượng từ 5 đến 7 vị do nhơn sanh trong Họ đạo cử ra. Nhiệm kỳ của Ban Trị sự là 5 năm theo nhiệm kỳ của Ban Cai quản Họ đạo.

**Điều 54. Nhiệm vụ, quyền hạn của Họ đạo**

Họ đạo là tổ chức trực thuộc Hội thánh có nhiệm vụ, quyền hạn như sau:

1. Quản lý các công việc Đạo nơi Thánh thất và nhơn sự hành đạo tại địa phương.

2. Hướng dẫn chức sắc, chức việc, tín đồ làm tròn phận sự công dân và thực hiện các cuộc sinh hoạt, lễ bái tại Họ đạo.

3. Tổ chức các sinh hoạt tín ngưỡng tại Thánh thất địa phương và giữ gìn truyền Đạo pháp.

4. Thực hiện, phổ biến các chương trình hành đạo của Hội thánh đến chức sắc, chức việc, tín đồ thuộc Họ đạo.

5. Giúp Hội thánh nắm vững tình hình đạo sự và nguyện vọng của nhơn sanh tại địa phương; tạo điều kiện cho các nhơn sanh tương trợ lẫn nhau.

6. Quan hệ với chính quyền các cấp tại cơ sở và các tôn giáo trên địa bàn.

Ban Cai quản Họ đạo có trách nhiệm quản lý chung Thánh thất, giải quyết kịp thời các vấn đề về cơ sở vật chất của Họ đạo.

Ban Trị sự có trách nhiệm: phổ độ và thăm viếng, nâng đỡ đức tin của tín đồ thuộc Họ đạo; phổ biến học tập về Thế đạo cho tín đồ; hòa giải những việc xích mích của đạo hữu; trường hợp hòa giải chưa đạt trình Đầu Họ Đạo phân giải; lo phần giao tế của Họ đạo

#### **Điều 55. Cơ cấu tổ chức của Ban Nghi lễ**

Những nơi chưa có Họ đạo thì được thành lập Ban Nghi lễ, có Thiên bàn thờ phụng Đức Cao Đài và có Ban Trị sự quản lý Thiên bàn do Hội đồng Chương quản Hội thánh bổ nhiệm để sinh hoạt tôn giáo.

Ban Trị sự nơi có Thiên bàn có 01 Trưởng ban từ Chánh Trị sự trở lên; 01 Phó ban từ Phó Trị sự trở lên; 01 Thông sự, 01 Thư ký, 01 Thủ bồn và 01 thành viên. Số lượng Ban Trị sự nơi có Thiên bàn không quá 7 người có trách nhiệm hướng dẫn bản đạo tu hành theo đúng luật Đạo. Việc bổ nhiệm Trưởng Ban Nghi lễ và Phó Ban Nghi lễ nơi có Thiên bàn do Tòa Nội chánh đề nghị Hội đồng Chương quản Hội thánh phê chuẩn. Nhiệm kỳ Ban Nghi lễ là 5 năm, nếu trong nhiệm kỳ có khuyết thì xem xét bổ nhiệm chức việc thay thế theo quy định.

#### **Điều 56. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Nghi lễ**

Ban Nghi lễ có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Tổ chức thực hiện chương trình hoạt động của Ban Nghi lễ theo Hiến chương và luật đạo của Hội thánh.

2. Quản lý chức sắc, chức việc, nhơn sanh sinh hoạt tại cơ sở.

3. Giữ gìn sự thương yêu, đoàn kết tại cơ sở.

4. Chăm lo hoạt động tu hành của chức sắc, chức việc, tín đồ tại cơ sở theo quy định của Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan và pháp luật Nhà nước.

### **Chương VII**

#### **NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BAN LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC TÔN GIÁO, TỔ CHỨC TÔN GIÁO TRỰC THUỘC**

#### **Điều 57. Nhiệm vụ, quyền hạn của hàng giáo phẩm**

Chức sắc Thượng hội có nhiệm vụ chủ trì họp Thượng hội thường niên (15/01 Âm lịch), giám sát các hoạt động đạo của Hội thánh.

Chức sắc Hội đồng Chương quản Hội thánh có nhiệm vụ điều hành cơ Đạo theo kế hoạch, chương trình Hội thánh, chịu trách nhiệm trước pháp lý Đạo Đòi về nhiệm vụ được phân công thực hiện.

Chức sắc, chức việc, nhơn sanh thuộc Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan theo nhiệm vụ được giao hoàn thành nhiệm vụ của cá nhân, xây dựng tinh thần thương yêu, đoàn kết, thống nhất thực hiện các nhiệm vụ chung của Hội thánh.

**Điều 58. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Thượng hội**

Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Thượng hội là như nhau. Thượng hội thực hiện việc quyết nghị bằng cách giơ tay, việc quan trọng phải biểu quyết bằng phiếu kín và phải được 2/3 số thành viên Thượng hội tán thành. Điều kiện hội họp phải có đủ 2/3 tổng số thành viên Thượng hội đứng thành phần tham dự.

Thành viên Thượng hội chủ trì các hoạt động tổ chức Đại lễ, Lễ kỷ niệm thường niên, Đại hội, hội nghị và các hoạt động quan trọng khác tại Tòa thánh theo Luật đạo quy định.

Việc phong phẩm, phong chức, khen thưởng, kỷ luật chức sắc, chức việc, nhơn sanh và các Họ đạo do Thượng hội quyết định trên cơ sở đề nghị của Hội đồng Chương quản Hội thánh đảm bảo giữ đúng chơn truyền đạo pháp. Việc điền khuyết chức sắc, phong chức, phong phẩm, suy cử, bầu cử chức sắc Hội đồng Chương quản Hội thánh do Hội đồng Chương quản Hội thánh đề cử được Thượng hội quyết định.

**Điều 59. Nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng Chương quản Hội thánh**

Hội đồng Chương quản Hội thánh có nhiệm vụ:

- Dự thảo hiến chương (sửa đổi) để trình Đại hội Đại biểu Nhơn sanh toàn phái mỗi nhiệm kỳ (nếu có).

- Chủ trì các cuộc họp tín ngưỡng, bảo thủ chân truyền nhơn sanh mỗi nhiệm kỳ.

- Xây dựng đường hướng hành đạo của Hội thánh, trình Thượng hội phê duyệt.

- Thuyên bổ hoặc bãi miễn chức sắc hành đạo tại Hội thánh, Ban Đại diện Hội thánh tỉnh, thành phố, Đầu Họ đạo và Trưởng Phó của các Ban trong Ban Cai quản thuộc Họ đạo.

- Xét định việc cầu phong, cầu thăng, hàm phong, truy phong, khen thưởng hoặc răn phạt các chức sắc, chức việc, tín đồ.

- Bầu cử, suy cử: Chương quản, Phó Chương quản Hội đồng Chương quản Hội thánh; Chủ quản, Phó Chủ quản, Thư ký của Tòa Nội chánh, Tòa Pháp chánh; Thư ký, Trưởng, Phó các cơ quan thuộc Hội thánh; Trưởng, Phó các Ban Đại diện Hội thánh, đại diện Hội thánh; các thành viên Hội đồng Chương quản Hội thánh,

- Quan hệ các cấp chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tôn giáo bạn, tổ chức tôn giáo bạn trong nền Đại Đạo.

**Điều 60. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Hội đồng Chương quản Hội thánh**

Thành viên Hội đồng Chương quản Hội thánh có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Quản lý các Tòa, cơ quan Đạo, Viện thuộc Hội thánh, Ban Đại diện, Họ đạo, Ban Nghi lễ cùng toàn thể chức sắc, chức việc, tín đồ thuộc Hội thánh.

2. Hướng dẫn, chỉ đạo các tổ chức trực thuộc Hội đồng Chương quản Hội thánh thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch của Hội thánh.

3. Phối hợp với các tổ chức thuộc Hội thánh để hoàn thành nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

4. Tổ chức thực hiện việc tu hành, giữ gìn đạo pháp trong toàn đạo và đề nghị bổ nhiệm, cách chức, bãi nhiệm, khen thưởng, kỷ luật chức sắc, chức việc, nhơn sanh.

5. Nghiên cứu, đề xuất với Thượng hội những chương trình, kế hoạch mới về việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao đức tin và pháp tu theo truyền thống của Đạo.

6. Tổ chức xây dựng các Thánh thất; giải quyết những tâm tư nguyện vọng chính đáng của chức sắc, chức việc và nhơn sanh.

7. Hướng dẫn chức sắc, chức việc, nhơn sanh hoạt động theo quy định của Hội thánh và các quy định của pháp luật

8. Xem xét đề nghị chung cho Hội đồng Chứng quản Hội thánh để quyết định những đạo sự mà Hội thánh trình Thượng hội phê duyệt.

9. Ký các văn bản: bổ nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng răn phạt theo quy định của Hội thánh, biểu quyết những Đạo sự quan trọng của Hội đồng Chứng quản Hội thánh.

### **Điều 61. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chánh Chứng quản Hội đồng Chứng quản Hội thánh**

Chánh Chứng quản Hội đồng Chứng quản Hội thánh có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Điều hành thực hiện theo Quyết nghị của Hội đồng Chứng quản Hội thánh và Quyết nghị của Thượng hội. Ký thay mặt, chịu trách nhiệm trước Hội đồng Chứng quản Hội thánh và pháp luật Nhà nước về hoạt động tôn giáo của Hội thánh.

2. Phân nhiệm, ủy nhiệm cho các Phó Chứng quản Hội đồng Chứng quản Hội thánh hành đạo theo quy định. Chủ tọa lễ hội, hội nghị, các cuộc họp của Hội đồng Chứng quản Hội thánh. Khi Chánh Chứng quản vắng mặt phải ủy nhiệm một Phó Chứng quản thay thế để cùng với các Phó Chứng quản và các thành viên Hội đồng Chứng quản giải quyết việc đạo cần thiết.

3. Phụ trách chung về đối nội, đối ngoại của Hội đồng Chứng quản Hội thánh. Lãnh đạo chỉ đạo Tòa Nội chánh, Tòa Pháp chánh, các cơ quan Đạo và các Ban Đại diện Hội thánh tỉnh, thành phố, Họ đạo trong việc hành Đạo.

4. Xem xét các hoạt động của các cơ quan đạo, Ban Đại diện, Họ đạo ở các địa phương để hướng dẫn bổn đạo tu hành đúng quy định của đạo và pháp luật nhà nước. Trong điều hành cần bàn bạc, thảo luận với các thành viên trong Hội đồng Chứng quản Hội thánh để thống nhất ý kiến mới ban hành thực hiện, những việc trọng yếu của Đạo cần thống nhất để trình Thượng hội quyết định. Chánh Chứng quản làm việc công bằng, bình đẳng, giải quyết việc đạo có tình, có lý, kịp thời động viên tinh thần các thành viên Hội đồng Chứng quản và các chức sắc, chức việc, nhơn sanh tin tưởng vào nền Đạo.

5. Trong trường hợp khuyết Chánh Chứng quản thì Phó Chứng quản Hội thánh thay mặt điều hành hoạt động của Hội thánh cho đến khi Hội thánh bầu ra Chánh Chứng quản mới.



## **Điều 62. Trách nhiệm, quyền hạn của Phó Chương quản Hội đồng Chương quản Hội thánh**

Phó Chương quản có trách nhiệm giúp Chánh Chương quản hoàn thành nhiệm vụ, xây dựng chương trình, kế hoạch hành đạo của Hội đồng Chương quản Hội thánh. Tổng kết báo cáo tình hình đạo sự chung của Hội đồng Chương quản Hội thánh. Ghi nhận báo cáo, đề nghị, kiến nghị trong các cơ quan Đạo, Ban Đại diện Hội thánh tỉnh, thành phố, Họ đạo, Ban Nghi lễ gửi đến, lập kế hoạch thực hành đạo sự, phương hướng 05 năm, hằng năm, hằng quý, tổ chức kế hoạch phổ truyền giáo lý, giáo luật theo quy định của Hội thánh. Ký thay Chánh Chương quản khi được ủy quyền hoặc phân nhiệm.

## **Điều 63. Trách nhiệm quyền hạn của Tổng Thư ký Hội đồng Chương quản Hội thánh**

Tổng Thư ký Hội đồng Chương quản Hội thánh có trách nhiệm, quyền hạn:

1. Điều hòa mọi sinh hoạt hành đạo, quản lý sổ bộ văn kiện của văn phòng thường trực Hội thánh.

2. Dự thảo: Châu tri, Nghị định, Nghị quyết của Hội đồng Chương quản Hội thánh, quyết định của Chánh Chương quản và một số văn bản khác của Hội thánh.

3. Nắm vững các nguyên tắc hành chánh chuyên môn, tạo thuận lợi cho các cơ quan đạo, các thư ký thực hiện Đạo sự đạt kết quả tốt.

4. Chuẩn bị tổ chức chương trình nghị sự, các văn kiện cuộc họp, hội nghị của Hội đồng Chương quản Hội thánh, trình Chánh Chương quản, Phó Chương quản xem xét.

5. Thực hiện theo đạo luật và sự lãnh đạo của Chánh Chương quản, Phó Chương quản để làm các thủ tục bầu cử, suy cử và các văn kiện Đại hội, hướng dẫn các Họ Đạo một số thủ tục Đại hội Nhơn sanh cấp cơ sở.

6. Tuyệt đối chấp hành sự lãnh đạo và điều hành của Chánh Chương quản, Phó Chương quản Hội đồng Chương quản Hội thánh.

## **Điều 64. Trách nhiệm tổ chức Đại hội Đại biểu Nhơn sanh toàn Hội thánh**

Trước khi mãn nhiệm kỳ 01 năm, Hội đồng Chương quản Hội thánh có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tổ chức Đại hội Nhơn sanh cấp cơ sở và Đại hội Đại biểu Nhơn sanh toàn đạo để tổng kết thành quả hoạt động trong 5 năm qua, dự thảo chương trình hoạt động 5 năm tới, dự kiến nhân sự Hội đồng Chương quản Hội thánh nhiệm kỳ kế tiếp trình Thượng hội xem xét phê chuẩn và thông qua Đại hội Đại biểu Nhơn sanh toàn đạo tín nhiệm (bằng bầu phiếu). Chức sắc Hội đồng Chương quản Hội thánh đắc cử nhiệm kỳ mới phải đạt từ ½ trở lên số phiếu tín nhiệm của đại biểu chính thức dự Đại hội.

Sau Đại hội Đại biểu Nhơn sanh tại phiên họp đầu tiên do Chánh Chương quản Hội đồng Chương quản Hội thánh cử triệu tập các thành viên Hội đồng Chương quản Hội thánh mới để bàn giao nhiệm vụ và tại phiên họp này, Hội đồng Chương quản Hội thánh nhiệm kỳ mới tổ chức bầu các chức danh Chánh Chương quản, Phó Chương quản bằng bầu phiếu kín có sự chứng dự của Hội đồng Chương quản Hội thánh cũ. Các chức danh Tổng Thư ký, và thành viên

trong Hội đồng Chưởng quản Hội thánh mới do Chánh Chưởng quản mới đắc cử giới thiệu và Hội đồng Chưởng quản Hội thánh quyết định.

**Điều 65. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ quản Tòa Pháp chánh Hiệp Thiên đài**

Chủ quản Tòa Pháp chánh Hiệp Thiên đài có trách nhiệm chứng dự tất cả các cuộc công cử, suy cử, bầu cử, bổ nhiệm chức sắc của Đạo. Trước khi tiến hành công cử, suy cử, bầu cử, bổ nhiệm chức sắc, Tòa Pháp chánh Hiệp Thiên đài phải có ý kiến bằng văn bản đảm bảo công việc đúng Luật Công cử, Tân luật, Pháp Chánh truyền, Hiến chương, Quy chế của Hội thánh trình Hội đồng Chưởng quản Hội thánh phê chuẩn.

Phó Chủ quản Tòa Pháp chánh Hiệp Thiên đài giúp việc cho Chủ quản Tòa Pháp chánh Hiệp Thiên đài thực hiện nhiệm vụ được giao theo phân nhiệm.

**Điều 66. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban Đại diện tỉnh, thành phố**  
Trưởng Ban Đại diện tỉnh, thành phố có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Chịu trách nhiệm chung việc quản lý các Họ đạo, Ban Nghi lễ trên địa bàn theo quy định của Hội thánh.

2. Điều hành, tổ chức thực hiện việc hành chánh và hoạt động của Ban Đại diện kiểm tra, đôn đốc kết quả, chăm lo việc tu hành, nắm rõ danh sách của chức sắc, chức việc, tín đồ tại địa phương.

3. Giải quyết kịp thời các vấn đề vướng mắc của các Họ đạo, Ban Nghi lễ trên địa bàn về sinh hoạt tôn giáo, nắm vững tình hình đạo sự và nguyện vọng nhơn sanh tại địa phương.

4. Quan hệ với chính quyền, tổ chức tôn giáo để chấp hành tốt pháp luật tại địa phương.

**Điều 67. Nhiệm vụ, quyền hạn của Đầu Họ đạo, Trưởng các Ban thuộc Ban Cai quản Họ đạo, Chánh Trị sự**

**\* Nhiệm vụ, quyền hạn của Đầu Họ Đạo**

1. Phải ở tại Thánh thất tu thân hành đạo đúng theo qui giới bậc tu Thượng thừa, nêu cao gương hạnh đức cho chức sắc, chức việc, tín đồ noi theo.

2. Lo cúng tứ thời, sóc vọng, chứng lễ khai đàn, cầu siêu, thành hôn, cầu lành bệnh, tắm thánh, và các lễ vía khác tại Thánh thất; trường hợp cúng lễ tại tư gia bổn đạo tùy nhu cầu phân công hàng Lễ sanh hành sự.

3. Quan tâm nhắc nhở các ban làm tròn phận sự theo chức năng và tạo sự phối hợp đồng bộ để hoàn thành nhiệm vụ chung của Họ đạo.

4. Nhắc nhở Ban Trị sự chăm lo nâng đỡ đức tin và đời sống tu hành của tín đồ, qua đó nắm được tâm tư nguyện vọng của nhơn sanh kịp thời giải quyết thoả đáng hoặc phản ảnh về Ban Đại diện Hội thánh tỉnh, thành phố và Hội thánh.

5. Chịu trách nhiệm chung việc quản lý trong Thánh thất.

6. Việc ký xuất tài chính được thực hiện theo qui định của Hội thánh.

**\* Nhiệm vụ, quyền hạn của các Ban thuộc Ban Cai quản Họ đạo**

1. Hướng dẫn các Ban được phụ trách thực hiện nhiệm vụ và kiểm tra, đôn đốc kết quả.

2. Giải quyết kịp thời các vấn đề của Ban theo nhiệm vụ và được Đầu Họ đạo giao thực hiện.

3. Giúp Đầu Họ đạo hoàn thành các nhiệm vụ chung theo quy định của Hội thánh.

Các Phó Trưởng ban của các Ban trong Ban Cai quản làm việc theo sự phân công, giúp Trưởng ban theo dõi từng bộ phận quản lý nơi Thánh thất.

**\* Nhiệm vụ, quyền hạn của Chánh Trị sự**

Chánh Trị sự có trách nhiệm chăm lo phần phổ độ, giao tế của Họ đạo tại địa phương; nắm rõ danh sách chức sắc, chức việc và tín đồ; kịp thời thực hiện các việc quan hôn, tang tế của Họ đạo.

Các Phó Trị sự giúp Chánh Trị sự hoàn thành nhiệm vụ, phối hợp với Ban Phước thiện chăm lo việc tu hành của đạo hữu và các việc quan hôn, tang tế theo Luật đạo.

Thông sự lo gìn giữ Luật đạo, chăm sóc giúp đỡ bổn đạo thực hành pháp luật Đạo Đồi.

**Điều 68. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thư ký Ban Cai quản Họ đạo**

Thư ký của Ban Cai quản Họ đạo có nhiệm vụ, quyền hạn:

- Tiếp nhận, lưu giữ văn thư, văn kiện đối nội, đối ngoại ở Họ đạo.
- Chuẩn bị, tổ chức chương trình nghị sự các văn bản, văn kiện khi Đại hội, hội nghị của Ban Cai quản Họ đạo.

- Thực hiện theo sự lãnh đạo của Đầu Họ đạo và Trưởng ban hành chánh Đạo, làm các văn kiện suy cử, bầu cử Ban Cai quản mới, viết biên bản, nghị quyết và một số việc văn phòng khác của Họ đạo.

**Điều 69. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng Ban Nghi lễ cơ sở**

Trưởng Ban Nghi lễ cơ sở có nhiệm vụ, quyền hạn:

- Thực hiện chuyên môn hành lễ: quan, hôn, tang, tế sự tại cơ sở.
- Hướng dẫn đạo hữu phổ độ cầu siêu cầu an.
- Hướng dẫn nhơn sanh tu học theo lễ nghĩa giới luật của nền Đạo.
- Nếu trong nhiệm kỳ có khuyết thì toàn Đạo tại cơ sở họp bầu bổ sung, trình Hội đồng Chứng quản Hội thánh chuẩn y.

## Chương VIII

### ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, THẨM QUYỀN, CÁCH THỨC PHONG PHẨM, BỔ NHIỆM, BẦU CỬ, SUY CỬ, THUYỀN CHUYỂN, CÁCH THỨC BÃI NHIỆM CHỨC SẮC, CHỨC VIỆC, NHÀ TU HÀNH

**Điều 70. Phương tu**

Phương tu của Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan gồm 3 bậc: Hạ thừa - Trung thừa - Thượng thừa.

1. Hạ thừa: Người tu bậc Hạ thừa lấy gia đình làm nền tảng tu thân; thực hiện Tứ đại điều qui, Ngũ giới cấm, Ngũ thường, Tứ đức,... căn cứ Thế luật mà hành Đạo.

2. Trung thừa: Người tu bậc Trung thừa hiến thân nửa đời, nửa Đạo nhập thế; lấy Tịnh đường, tu viện ở Toà thánh hoặc ở các Họ đạo để thực hiện chơn truyền Đạo.

3. Thượng thừa: Thượng thừa là bậc tu cao nhất trong Đạo. Người tu bậc Thượng thừa hiến thân trọn đời hành Đạo, phụng sự nhơn sanh, lấy Tịnh đường

đề thừa hành Tân pháp, tu giải thoát theo “Thập đẳng cấp thiêng liêng”. Người tu bậc Thượng thừa xuất thế.

Tùy nhu cầu Hội thánh có thể cho lập Tịnh đường, tu viện ở các tỉnh, thành phố để người tu bậc Thượng thừa có đủ phương tiện tu hành.

### **Điều 71. Cấp tu**

Cấp tu của Cao Đài Cầu Kho Tam Quan gồm chín cấp trong quá trình tu hành, tu tịnh được qui định như sau:

1. Tín đồ
2. Chức việc (Ban Trị sự)
3. Lễ sanh
4. Giáo hữu
5. Giáo sư
6. Phối sư
7. Đầu sư
8. Chương pháp
9. Giáo tông

Người tu bậc Hạ thừa, tín đồ giữ Lục trai (06 ngày chay) trở lên, chức việc giữ Thập trai (10 ngày chay) trở lên; người tu bậc Trung thừa, Lễ sanh giữ Thiên nguơn (16 ngày chay) đến trường chay; người tu bậc Thượng thừa giữ trường trai.

### **Điều 72. Thành phần chức sắc, chức việc**

*\* Thành phần chức sắc Cao Đài Cầu Kho Tam Quan có 03 hạng:*

1. Chức sắc hành chánh.
2. Chức sắc tạm nghỉ.
3. Chức sắc hàm phong.

Hai hạng chức sắc tạm nghỉ, hàm phong nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo Hiến chương, Quy chế, giới luật tham gia các hoạt động của Hội thánh được tham dự các hoạt động tín ngưỡng, Đại hội, hội nghị của Hội thánh, Họ đạo nhưng không có quyền biểu quyết.

1. Chức sắc hành chánh từ phẩm Lễ sanh, Luật sư trở lên là những vị đương nhiệm hành đạo ở Hội thánh, Ban Đại diện và Họ đạo. Chức sắc hành chánh phải bảo đảm thời gian hành đạo theo quy định của Hội thánh. Phẩm Giáo hữu, Sĩ tử trở lên hiến thân trọn đời cho Đạo. Chức sắc thực hiện đúng quy định được công nhận là chức sắc hành chánh, trường hợp chức sắc không hành đạo đúng quy định thì lập thủ tục chuyển qua hàm phong hoặc tạm nghỉ.

2. Chức sắc tạm nghỉ là những vị có lý do chánh đáng, có đơn xin nghỉ việc từ 3 đến 6 tháng, nếu quá thời gian trên thì Tòa Nội chánh lập hồ sơ trình lên Hội đồng Chương quản Hội thánh quyết định; nếu nghỉ 1 năm trở lên không có lý do chính đáng có thể hạ 1 phẩm.

3. Chức sắc hàm phong gồm những vị không tham gia hành đạo, chỉ góp công quả bằng công đức, bằng tài sản, bằng tiền bạc, được tương xứng với những chức sắc hành chánh được công cử vào các phẩm bậc ngang với chức sắc hành đạo, tuy nhiên không có quyền về hành chánh (có quy định riêng về chức sắc hữu công hàm phong).

**\* Thành phần chức việc Cao Đài Cầu Kho Tam Quan theo quy định của pháp luật**

Chức việc Hội thánh gồm: các thành viên Thượng hội, Hội đồng Chưởng quản, Tòa Nội chánh, Tòa Pháp chánh, Cơ quan Nữ phái, Cơ quan Hành chánh, Cơ quan Phước thiện, Cơ quan Phổ tế, Cơ quan Minh tra, Lễ Nhạc viện, Công viện, Hộ viện, Lương viện; Ban Đại diện, Đại diện Hội thánh tỉnh, thành phố và các cơ quan Đạo trực thuộc Hội thánh.

Chức việc Họ đạo gồm: Đầu Họ đạo, Thư ký Ban Cai quản; Trưởng, Phó, thành viên các Ban thuộc Ban Cai quản Họ đạo; Trưởng Ban Nghi lễ, Phó Ban Nghi lễ và thành viên Ban Nghi lễ; Chánh Trị sự, Phó Trị sự, Thông sự.

**Điều 73. Điều kiện phong giáo phẩm**

Phong phẩm (Tân phong hoặc tấn phong) phải có các điều kiện:

Chức sắc có quá trình hành đạo liên tục tại cơ sở hay tại Tòa thánh từ 05 năm trở lên tại Tòa thánh, 05 năm trở lên tại cơ sở không vi phạm giới luật của đạo và đời.

Chức sắc từ Giáo sư trở lên và tương đương, tiếp tục hành Đạo từ 10 năm trở lên được tấn phong 1 cấp (ngoại trừ trường hợp đặc biệt theo quy định riêng của Hội thánh quy định).

Về sức khỏe, phải đủ sức khỏe để lãnh đạo điều hành và thực hiện nhiệm vụ được phân công.

Về trình độ, tốt nghiệp THCS trở lên, phải qua các lớp giáo lý hạnh đường (trung cấp, cao cấp); có trình độ giáo lý, giáo luật;

Về đạo đức, có tinh thần đoàn kết, uy tín đối với tín đồ và quan hệ tốt với chánh quyền địa phương.

**Điều 74. Điều kiện, tiêu chuẩn là tín đồ Cao Đài Cầu Kho Tam Quan**

Tín đồ Cao Đài Cầu Kho Tam Quan có hai hạng:

- Đạo tâm là người thực hiện nghi thức Tắm thánh, có tinh thần mộ đạo, góp phần công đức và có chí hướng tu hành.

- Tín đồ là người đã thực hiện các thủ tục nhập môn theo quy định của Hội thánh.

Tín đồ của Cao Đài Cầu Kho Tam Quan là những người nam, nữ đã xuất gia hay còn tại gia, tuân thủ pháp luật và thực hiện theo Hiến chương của Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan.

Mọi công dân từ 18 tuổi trở lên, đã hiểu rõ mục đích, tôn chỉ, lập trường, nguyên tắc hoạt động của Cao Đài Cầu Kho Tam Quan, có quyền xin hoạt động đạo (gọi là đạo tâm) và nhập môn (gọi là tín đồ) với sự giới thiệu của hai tín đồ Cao Đài Cầu Kho Tam Quan. Tín đồ vì lý do nào đó xin ra khỏi Đạo, khi muốn trở lại vẫn được tái nhập môn theo quy định như là một tín đồ mới.

**Điều 75. Thấm quyền của tín đồ Cao Đài Cầu Kho Tam Quan**

Tín đồ của Cao Đài Cầu Kho Tam Quan có quyền ứng cử, đề cử và bầu vào Ban Cai quản Họ đạo theo quy định của Hiến chương, có nhiệm vụ chấp hành Hiến chương và các Quyết định của Hội thánh. Đạo tâm và tín đồ được hiến cúng vào các quỹ hoạt động của Hội thánh, Họ đạo.

**Điều 76. Điều kiện, tiêu chuẩn, thẩm quyền, cách thức phong phẩm hàng tín đồ đến Lễ sanh**

Tín đồ có tuổi đời từ 18 tuổi trở lên, có từ 3 đến 5 năm công nghiệp liên tục, giữ thập chay hoặc trường chay, hạnh kiểm tốt được chọn làm công dân tốt, được bầu chọn cử vào hàng chức việc hoặc được tuyển chọn làm các chức vụ giúp việc ở các Họ đạo cơ sở hoặc các Tòa, Viện, Phòng, Ban tại Hội thánh và các Ban Đại diện Hội thánh tỉnh, thành phố.

Chức việc có tuổi đời từ 25 đến 30 tuổi, tuổi đạo từ 05 năm trở lên, có 5 năm công nghiệp liên tục, giữ thập chay hoặc trường chay, có hạnh kiểm tốt, là công dân tốt, tốt nghiệp giáo lý hạnh đường theo quy định, có đơn xin cầu phong, cầu thăng thì được công cử vào hàng phẩm Lễ sanh.

Từ tín đồ lên Thông sự, Phó Trị sự, Chánh Trị sự hoặc Lễ sanh phải tu học đạo, tùy giới đức, công quả mà được thăng cấp.

Trong trường hợp người có nhiều công đức thì bản đạo đồng nhóm nhau cử lên Tòa Nội chánh xem xét để trình lên Hội đồng Chương quản Hội thánh phê chuẩn.

Tín đồ muốn lên Phó Trị sự và Thông sự phải được tín đồ ở Họ đạo cùng nhau công cử trong phạm vi đang hành đạo.

Phó Trị sự muốn lên Chánh Trị sự phải được các Phó Trị sự ở Họ đạo cùng nhau công cử trong phạm vi đang hành đạo.

Chánh Trị sự muốn lên Lễ sanh thì do Ban Trị sự cùng nhau công cử trong phạm vi đang hành đạo.

Lễ sanh muốn lên Giáo hữu thì do các Lễ sanh cùng nhau công cử trong phạm vi đang hành đạo.

**Điều 77. Điều kiện, tiêu chuẩn, thẩm quyền, cách thức phong phẩm hàng Giáo hữu, Giáo sư, Phối sư, Đầu sư, Chương pháp.**

Giáo hữu muốn lên Giáo sư thì phải do các Giáo hữu cùng nhau công cử tại Tòa thánh.

Giáo sư muốn lên Phối sư thì phải do các Giáo sư cùng nhau công cử.

Phối sư muốn lên Đầu sư thì phải do các Phối sư cùng nhau công cử.

Đầu sư muốn lên Chương pháp thì phải do các Đầu sư cùng nhau công cử.

Quy định việc công cử từ phẩm Lễ sanh tới phẩm Chương pháp phải thực hiện bỏ phiếu kín, riêng phẩm Giáo tông và Hộ pháp để vô vi nên không quy định.

Chánh Phối sư không do công cử mà do Hội đồng Chương quản chọn trong hàng Phối sư chỉ định chức vụ trình Thượng hội phê chuẩn.

Từ phẩm Lễ sanh đến phẩm Phối sư trước khi công cử, danh sách phải được niêm yết công khai trước 15 ngày nơi đang hành đạo và ứng cử.

**Điều 78. Điều kiện, tiêu chuẩn, thẩm quyền, cách thức bầu thành viên Thượng hội**

Thành viên Thượng hội có tuổi đời từ 60 tuổi trở lên và tuổi đạo từ 40 năm trở lên.

Hội thánh tổ chức bầu chức sắc có đủ phẩm hạnh lên giáo phẩm, trở thành thành viên Thượng hội có phẩm tu từ Phối sư và Thời quân trở lên, do Hội đồng

Chương quản Hội thánh suy cử bằng hình thức bỏ thăm kín và thiết đàn tại Bửu điện Tòa thánh.

Thành viên Thượng hội không có nhiệm kỳ: Đầu sư, Chương pháp, Thượng phẩm, Thượng sanh. Thành viên Thượng hội chấp hành chơn truyền, giới luật làm gương cho các chức sắc, chức việc và tín đồ toàn đạo.

**Điều 79. Điều kiện, tiêu chuẩn thành viên Hội đồng Chương quản Hội thánh**

Thành viên Hội đồng Chương quản Hội thánh là các chức sắc từ phẩm Giáo hữu, Sĩ tải trở lên. Các thành viên Hội đồng Chương quản Hội thánh có thời gian hành đạo từ 15 năm, tuổi đời từ 40 tuổi trở lên.

Chánh Chương quản, Phó Chương quản có phẩm vị Chánh Phối sư, Phối sư và được các thành viên chính thức bỏ phiếu kín tín nhiệm.

Tổng Thư ký Hội đồng Chương quản Hội thánh có phẩm vị Giáo sư, Truyền trạng trở lên do Chánh Chương quản giới thiệu và Hội đồng Chương quản Hội thánh quyết định.

Chánh Chương quản Hội đồng Chương quản Hội thánh có thời gian hành đạo từ 30 năm trở lên, có tuổi đời từ 50 trở lên, chức sắc phẩm Phối sư, Thời quân có đầy đủ phẩm hạnh được Hội đồng Chương quản Hội thánh tiên nhiệm giới thiệu, Thượng hội phê chuẩn cho ứng cử tại Đại hội Đại biểu Nhơn sanh toàn phái.

**Điều 80. Cách thức bầu cử chức danh Chánh Chương quản và Phó Chương quản Hội đồng Chương quản Hội thánh**

1. Sau khi Đại hội Đại biểu Nhơn sanh toàn phái bầu được các thành viên Hội đồng Chương quản Hội thánh nhiệm kỳ mới, tại phiên họp đầu tiên do Chánh Chương quản Hội thánh nhiệm kỳ cũ triệu tập các thành viên Hội đồng Chương quản Hội thánh nhiệm kỳ mới để bàn giao nhiệm vụ.

2. Tại phiên họp đầu tiên, Hội đồng Chương quản Hội thánh nhiệm kỳ mới tổ chức bầu chức danh Chánh Chương quản, Phó Chương quản bằng bầu phiếu kín có sự chứng dự của chức sắc Tòa Pháp chánh và Cơ quan Hiệp Thiên đài. Chánh Chương quản, Phó Chương quản đắc cử phải đạt trên 1/2 số phiếu thành viên Hội đồng Chương quản Hội thánh nhiệm kỳ mới tín nhiệm.

Trường hợp khuyết Chánh Chương quản, Phó Chương quản thì Hội đồng Chương quản Hội thánh tổ chức hội nghị mở rộng gồm chức sắc từ phẩm Giáo sư, Truyền trạng trở lên, chức sắc Hiệp Thiên đài, chức sắc Hội đồng Chương quản Hội thánh, chức sắc Thượng hội để thống nhất suy cử trình Thượng hội phê duyệt.

**Điều 81. Tiêu chuẩn xét phong chức sắc**

Hội thánh ưu tiên xét đặc cách đối với chức sắc, chức việc có trình độ học vấn tham gia hoạt động hành chính đạo từ cấp cơ sở Hộ đạo đến cấp Trung ương Hội thánh. Thượng hội và Hội đồng Chương quản Hội thánh đặc cách xét tuyển chức sắc, chức việc được ưu tiên tuyển chọn vào các cơ quan hành chính đạo các cấp thuộc Hội thánh.

Việc xét đặc cách do Tòa Nội chánh thực hiện được Hội đồng Chương quản Hội thánh thông qua và trình Thượng hội xem xét phê chuẩn trên cơ sở đảm bảo sự thống nhất của toàn thể chức sắc Hội đồng Chương quản, Thượng hội.

**Điều 82. Điều kiện, tiêu chuẩn, cách thức bổ nhiệm chức danh Chủ quản, Phó Chủ quản, Trưởng, phó các cơ quan, Chánh phó viện**

1. Chủ quản, Trưởng cơ quan có phẩm vị từ Giáo sư và tương đương trở lên, các Phó Chủ quản, Phó Cơ quan có phẩm vị từ Giáo hữu và tương đương trở lên.

2. Việc bổ nhiệm Chủ quản, Phó Chủ quản, Trưởng, Phó Cơ quan do Tòa Nội chánh tiến cử và được Hội đồng Chương quản Hội thánh phê chuẩn.

3. Các thành viên của Tòa, Cơ quan do Chủ quản, Phó Chủ quản lựa chọn; Chánh, Phó các viện do Trưởng, Phó cơ quan lựa chọn để trình Hội đồng Chương quản Hội thánh phê chuẩn.

**Điều 83. Tiêu chuẩn, thẩm quyền, cách thức bổ nhiệm chức danh Trưởng Ban Đại diện Hội thánh tỉnh, thành phố**

1. Trưởng Ban Đại diện Hội thánh tại tỉnh, thành phố có phẩm vị từ Giáo sư và tương đương trở lên.

2. Trưởng ban, các Phó Trưởng ban nam nữ do Hội đồng Chương quản Hội thánh bổ nhiệm. Thư ký và thành viên Ban Đại diện Hội thánh tỉnh, thành phố do Trưởng Ban Đại diện đề nghị trình Hội đồng Chương quản Hội thánh phê chuẩn.

Nhiệm kỳ Ban Đại diện Hội thánh là 5 năm, nếu trong nhiệm kỳ có khuyết thì Hội đồng Chương quản Hội thánh bổ nhiệm chức sắc thay thế.

**Điều 84. Tiêu chuẩn, thẩm quyền, cách thức bổ nhiệm chức danh Đầu Họ đạo và Trưởng các ban trong Ban Cai quản Họ đạo**

Đầu Họ đạo là chức sắc phẩm Giáo hữu, nếu khuyết phẩm Giáo hữu thì phẩm Lễ sanh làm Quyền Đầu Họ đạo.

Trưởng các ban thuộc Họ đạo, Thư ký Ban Cai quản phẩm vị từ Chánh Trị sự trở lên.

Việc bổ nhiệm Đầu Họ đạo do Tòa Nội chánh đề nghị Hội đồng Chương quản Hội thánh phê chuẩn.

Nhiệm kỳ Đầu Họ đạo, Ban Cai quản và Thư ký là 5 năm. Nếu trong nhiệm kỳ có khuyết thì xem xét bổ nhiệm chức sắc thay thế theo quy định.

**Điều 85. Tiêu chuẩn, thẩm quyền, cách thức bổ nhiệm chức danh Trưởng Ban Nghi lễ**

Trưởng Ban Nghi lễ từ Chánh Trị sự trở lên. Phó Ban Nghi lễ từ Phó Trị sự trở lên, trường hợp ngoại lệ phải được Hội đồng Chương quản Hội thánh phê chuẩn.

Việc bổ nhiệm Trưởng Ban Nghi lễ và Phó Ban Nghi lễ do Đầu Họ đạo và Ban Cai quản đề nghị Hội đồng Chương quản Hội thánh phê chuẩn. Nhiệm kỳ Trưởng Ban Nghi lễ và Phó Ban Nghi lễ là 5 năm.

Nếu trong nhiệm kỳ có khuyết thì Hội đồng Chương quản Hội thánh xem xét bổ nhiệm chức sắc thay thế theo quy định.

**Điều 86. Thẩm quyền phong phẩm, bổ nhiệm, bầu cử, suy cử, thuyên chuyển, cách chức, bãi nhiệm chức sắc**

1. Thượng hội có thẩm quyền quyết định việc phong phẩm, bổ nhiệm, suy cử, bầu cử, thuyên chuyển, cách chức, bãi nhiệm chức sắc giáo phẩm.



2. Hội đồng Chương quản Hội thánh có thẩm quyền phê chuẩn, xét duyệt việc phong phẩm, bổ nhiệm, suy cử, bầu cử, thuyên chuyển, cách chức, bãi nhiệm chức sắc giáo phẩm, trình đến Thượng hội xem xét quyết định.

3. Trưởng Ban Đại diện Hội thánh tại tỉnh, thành phố và Đầu Họ đạo có thẩm quyền đề nghị việc phong phẩm, bổ nhiệm, suy cử, bầu cử, thuyên chuyển, cách chức, bãi nhiệm chức sắc, chức việc, tín đồ tại địa bàn phụ trách để trình Hội đồng Chương quản Hội thánh xem xét, quyết định.

4. Tòa Nội chánh, Tòa Pháp chánh, các cơ quan, các viện thuộc Hội thánh, Họ đạo có thẩm quyền đề nghị việc phong phẩm, bổ nhiệm, suy cử, bầu cử, thuyên chuyển, cách chức, bãi nhiệm chức sắc thuộc các Tòa, Viện, Ban của Ban Đại diện tại địa bàn phụ trách để trình Hội đồng Chương quản Hội thánh xem xét, quyết định.

### **Điều 87. Thẩm quyền, cách thức khen thưởng**

Chức sắc, chức việc và tín đồ nam nữ giữ tròn qui giới theo bậc tu nêu cao gương hạnh đạo đức làm tròn trách nhiệm Hội thánh và Họ đạo giao phó, được Hội thánh xét ban khen ghi vào hồ sơ tu tiến hành đạo.

Hằng năm, họp xét khen thưởng trước ngày 15/10/Âm lịch gồm chức sắc Thượng hội, Hội đồng Chương quản, Tòa Nội chánh, Tòa Pháp chánh, Cơ quan Hiệp Thiên đài, Cơ quan Nữ phái do Văn phòng Hội đồng Chương quản Hội thánh, Tòa Nội chánh chuẩn bị hồ sơ, danh sách khen thưởng tập thể, cá nhân trong Đạo. Phải có thành tích nổi bật, hoặc xuất sắc vượt trội mới đề nghị khen thưởng, có 2 Giấy khen mới được xét Bằng khen (trường hợp ngoại lệ phải được Hội đồng Chương quản phê chuẩn).

Các Họ đạo tập họp phúc trình thành tích của tập thể Họ đạo, Ban, Vụ và cá nhân chức sắc, chức việc, đạo hữu đến Ban Đại diện Hội thánh hoặc Tòa Nội chánh để xét tặng khen thưởng nhưng phải có thành tích nổi bật.

Chức sắc già yếu, có nhiều công lao với Đạo khi quy liễu được xét khen thưởng, truy phong 1 cấp, nhưng nếu mới đắc cử thì không truy phong.

Chức sắc có thành tích đặc biệt xuất sắc, lập công lớn vì nền Đạo được nhen sanh ghi nhận có thể xét khen thưởng ban phong phẩm trước niên hạn. Việc tổ chức thực hiện y như xét khen thưởng Giấy khen, Bằng khen.

### **Điều 88. Điều kiện thẩm quyền, cách thức kỷ luật**

Chức sắc lưỡng đài, lưỡng phái vi phạm pháp luật, qui giới của Đạo được nhắc nhở ít nhất 3 lần bằng văn bản để tiếp tục tu tiến, nếu tiếp tục vi phạm hoặc phạm trọng tội hoặc không sinh hoạt (họp, hội nghị, lễ hội, trực Tòa thánh với Hội thánh từ 6 tháng trở lên thì đưa ra Thường trực ba Hội (Thượng hội, Hội đồng Chương quản Hội thánh, Hội Nhen sanh) phán xét. Thường trực ba Hội có quyền cất chức hoặc tùy nghi xử lý người vi phạm ra khỏi Đạo.

Trong bốn đạo, người nào phạm luật về mấy khoảng nhẹ thì Đầu Họ đạo có quyền phân xử và phạt răn quỳ hương, tụng kinh sám hối. Trong cuộc sống đời thường, người đạo có xích mích, bất hòa với nhau thì cũng phải đến Đầu Họ đạo hoặc Tòa Nội chánh phân giải. Nếu phạm trọng tội thì phải trình về Hội đồng Chương quản Hội thánh để đưa ra Thường trực ba Hội phán xét.

Chức sắc Thượng hội vi phạm luật Đạo do chức sắc Thượng hội phân xử. Chức sắc Hội thánh vi phạm luật Đạo do Hội thánh phân xử trình Thượng hội

phê chuẩn. Chức sắc và phái viên nhơn sanh vi phạm luật Đạo do Hội Nhơn sanh phân xử và trình Hội đồng Chương quản Hội thánh phê chuẩn. Nếu phạm trọng tội thì đưa ra Thường trực ba Hội phán xét theo luật Đạo.

Chức sắc làm việc tại Họ đạo và Hội thánh phải làm tròn bốn phận được giao, phải đến trực tại cơ sở Thánh thất hoặc tại Tòa thánh hằng tháng, nếu 3 tháng không trực thì Đầu Họ đạo, Trưởng Ban Cai quản mời về nhắc nhở, khiển trách. Nếu 6 tháng không trực hành đạo mà không có lý do chính đáng thì Đầu Họ đạo, Ban Cai quản hoặc Tòa Nội chánh xem xét và đưa ra Thường trực ba Hội phán xét bãi nhiệm.

### **Điều 89. Cách thức cách chức, bãi nhiệm chức sắc, chức việc**

Chức sắc, chức việc, tín đồ Cao Đài Cầu Kho Tam Quan vi phạm Hiến chương, Luật lệ hay quy định của Đạo, tùy theo mức độ và hoàn cảnh vi phạm sẽ bị xử lý theo giới luật.

Chức sắc, chức việc, tín đồ có hoạt động và hành vi vi phạm pháp luật thì Hội thánh sẽ xử lý theo giới luật và tùy mức độ vi phạm pháp luật, Hội thánh sẽ đề nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xem xét, xử lý theo pháp luật.

Các cá nhân là chức sắc ở các cấp bậc, giữ cương vị trong: Thượng hội, Hội đồng Chương quản Hội thánh, các Tòa, Cơ quan đạo, Viện, Ban Đại diện, Ban Cai quản Họ đạo,... nếu bị mất quyền công dân đương nhiên sẽ mất tư cách chức vụ đang đảm nhận.

Các cấp tu từ Lễ sanh đến Giáo sư và tương đương khi vi phạm giới luật thì Tòa Nội chánh phối hợp Cơ quan Hiệp Thiên đài chấp sự giải quyết. Nếu lỗi vi phạm xét thấy phải cách chức, bãi nhiệm, hạ cấp phẩm,... hoặc trục xuất khỏi đạo thì Tòa Nội chánh trình lên Hội đồng Chương quản Hội thánh xem xét quyết định.

### **Điều 90. Điều kiện phục hồi giáo phẩm**

Chức sắc, chức việc, tín đồ trong thời gian bị giáng chức kỷ luật nếu biết ăn năn hối cải, không tái phạm, quỳ hương sám hối, có công quả, được Hội đồng Chương quản Hội thánh họp xem xét chuẩn phê được phục hồi giáo phẩm.

### **Điều 91. Điều kiện tuyên dương, khen thưởng**

Chức sắc, chức việc, tín đồ có nhiều đóng góp công đức với Đạo, có thành tích đối với xã hội, địa phương sẽ được xét khen thưởng (nêu gương) trong toàn Đạo và ghi danh vào sổ vàng của Hội thánh là phần thưởng danh dự cao quý. Việc tuyên dương, khen thưởng do Tòa Nội chánh thực hiện trình Hội đồng Chương quản Hội thánh phê chuẩn.

### **Điều 92. Thăng thưởng chức sắc**

Việc thăng thưởng chức sắc Cửu Trùng đài nam nữ được tiến hành theo Luật công cử chức sắc Cửu Trùng đài. Lễ thọ phong giáo phẩm chức sắc Cửu Trùng đài, Hiệp Thiên đài tổ chức trọng thể theo từng phẩm cấp. Nghi thức tổ chức do Hội thánh hướng dẫn, Lễ viện thi hành.

Việc thăng thưởng chức sắc Hiệp Thiên đài tiến hành theo “Quy chế tuyển cử chức sắc Hiệp Thiên đài” (Lễ bái mạng thiêng liêng).

### **Điều 93. Tiêu chuẩn xét tiến Đạo**

Chức sắc, chức việc, nhơn sanh được xét tiến đạo phải có những tiêu chuẩn:  
- Đạo hạnh, tu dưỡng và hành sự tốt.

- Có nhiều sáng kiến, tiến bộ và thành công trên nhiều lĩnh vực tôn giáo.
- Có nhiều năng lực hành đạo, giúp nhiều ích lợi cho Đạo cho đời, nhiều công quả từ thiện, làm tròn bổn phận công dân, công trình, công quả, công phu tốt được Hội đồng Chương quản Hội thánh xét tiến đạo.

**Điều 94. Cách thức bầu cử tại Đại hội Đại biểu Nhơn sanh toàn đạo nhiệm kỳ**

- Cử đoàn chủ tọa, kiểm sát viên, kiểm tra tư cách đại biểu chính thức và số lượng đại biểu.
- Báo cáo danh sách dự kiến nhân sự nhiệm kỳ mới do Hội đồng Chương quản Hội thánh thống nhất thông qua.
- Tiến hành bầu cử bằng phiếu kín.
- Tổng kết số phiếu tín nhiệm và không tín nhiệm, người trúng cử có số phiếu tín nhiệm đạt từ 51% trở lên trên tổng số đại biểu có mặt tại Đại hội.
- Công bố danh sách đắc cử.

### **Chương IX**

#### **ĐIỀU KIỆN, THẨM QUYỀN, CÁCH THỨC GIẢI THỂ TỔ CHỨC TÔN GIÁO, THÀNH LẬP, CHIA TÁCH, SÁP NHẬP, HỢP NHẤT, GIẢI THỂ TỔ CHỨC TÔN GIÁO TRỰC THUỘC**

**Điều 95. Điều kiện thành lập Ban Đại diện Hội thánh tỉnh, thành phố**

Tại tỉnh, thành phố có 03 Họ đạo trở lên được lập một Ban Đại diện Hội thánh, số lượng từ 05 đến 07 vị; có 02 Họ đạo được lập Đại diện Hội thánh, số lượng không quá 03 vị.

Trưởng Ban Đại diện có phẩm vị Giáo sư trở lên.

Phó Trưởng Ban Đại diện có phẩm vị Giáo hữu trở lên.

Các thành viên Ban Đại diện có phẩm vị từ Lễ sanh trở lên.

**Điều 96. Thẩm quyền, cách thức thành lập Ban Đại diện Hội thánh tại tỉnh, thành phố**

Khi đáp ứng đủ điều kiện thành lập Ban Đại diện Hội thánh tại tỉnh, thành phố, Tòa Nội chánh làm hồ sơ trình Hội đồng Chương quản Hội thánh xem xét quyết định về việc thành lập Ban Đại diện.

**Điều 97. Điều kiện, thẩm quyền, cách thức thành lập Họ đạo**

Địa phương nào có nhu cầu thành lập Họ đạo mới cần có 01 vị phẩm Lễ sanh, có 500 tín đồ trở lên được lập một Họ đạo, xây dựng một Thánh thất làm ngôi thờ tự để chức sắc, chức việc, tín đồ thực hiện nghi thức thờ phượng và sinh hoạt đạo theo quy định của Hội thánh.

Khi đáp ứng đủ điều kiện thành lập Họ đạo, Tòa Nội chánh làm hồ sơ trình Hội đồng Chương quản Hội thánh xem xét quyết định về việc thành lập Họ đạo.

**Điều 98. Điều kiện chia, tách và thẩm quyền chia, tách Họ đạo**

Họ đạo có nhu cầu chia, tách đáp ứng các điều kiện sau:

1. Số lượng chức sắc, chức việc, tín đồ trên 1.000 người có số nhập môn vào Đạo.
2. Đảm bảo về tài sản, tài chánh sau khi chia tách.
3. Đủ điều kiện xây dựng Thánh thất mới theo quy định của Hội thánh.

4. Được sự thống nhất của toàn thể chức sắc, chức việc, tín đồ tại Họ đạo.

5. Họ Đạo muốn tách rời Hội thánh phải được sự đồng ý của 90% chức sắc, chức việc, nhưn sanh Họ Đạo, được sự đồng ý của Hội thánh và chính quyền Nhà nước qua những cuộc biểu quyết.

Khi đáp ứng đủ điều kiện chia, tách Họ đạo, Đầu Họ đạo hoặc Trưởng Ban Hành chánh Họ đạo làm hồ sơ trình Tòa Nội chánh xem xét và trình Hội đồng Chương quản Hội thánh quyết định về việc chia, tách Họ đạo.

**Điều 99. Điều kiện sáp nhập, hợp nhất và thẩm quyền sáp nhập, hợp nhất Họ đạo**

Họ đạo có nhu cầu sáp nhập, hợp nhất đáp ứng các điều kiện sau:

1. Không đảm bảo về nhân sự lãnh đạo và chức sắc, chức việc, tín đồ tu hành tại Họ đạo.

2. Hoạt động không đạt hiệu quả theo quy định của Hội thánh trong 5 năm trở lên.

3. Chức sắc, chức việc, tín đồ thống nhất sáp nhập, hợp nhất với Họ đạo khác. Khi đáp ứng đủ điều kiện sáp nhập, hợp nhất Họ đạo, Đầu Họ đạo hoặc Trưởng Ban Hành chánh Họ đạo làm hồ sơ trình Tòa Nội chánh xem xét và trình Hội đồng Chương quản Hội thánh quyết định về việc sáp nhập, hợp nhất Họ đạo.

**Điều 100. Điều kiện giải thể Ban Cai quản Họ đạo**

Ban Cai quản Họ đạo bị giải thể trong trường hợp sau đây:

1. Không tổ chức hoạt động theo quy định của Hiến chương và giáo luật của Hội thánh.

2. Không thực hiện theo giới luật của Hội thánh.

3. Không có chức sắc Đầu Họ đạo và Ban Cai quản Họ đạo trong 3 năm.

4. Không chấp hành, tuân thủ theo hướng dẫn hoạt động tôn giáo của Hội thánh.

5. Xúc phạm thành phần giáo phẩm và vi phạm pháp luật nhà nước nghiêm trọng, và khi có trên 2/3 tổng số chức sắc, chức việc, tín đồ tại Họ đạo đề nghị giải thể Ban Cai quản Họ đạo.

**Điều 101. Thẩm quyền giải thể Ban Cai quản Họ đạo**

1. Thượng hội có thẩm quyền quyết định việc giải thể Họ đạo.

2. Hội đồng Chương quản Hội thánh có xem xét, đề nghị việc giải thể Họ đạo.

3. Đầu Họ đạo và Ban Cai quản Họ đạo có thẩm quyền đề nghị Hội đồng Chương quản Hội thánh về việc giải thể Ban cai quản Họ đạo.

**Điều 102. Điều kiện giải thể Hội đồng Chương quản Hội thánh**

Hội đồng Chương quản Hội thánh bị giải thể trong trường hợp sau đây:

1. Không tổ chức hoạt động theo quy định của Hiến chương và giáo luật của Hội thánh.

2. Không thực hiện theo giới luật của Hội thánh.

3. Thành viên Hội đồng Chương quản Hội thánh mâu thuẫn, mất đoàn kết nội bộ ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của Hội thánh.

4. Không tuân thủ nguyên tắc hoạt động, sự lãnh đạo của Thượng hội.

5. Xúc phạm thành phần giáo phẩm và vi phạm pháp luật Nhà nước nghiêm trọng và khi có trên 2/3 tổng số thành viên Thượng hội đề nghị giải thể Hội đồng Chương quản Hội thánh.

**Điều 103. Thẩm quyền giải thể Hội đồng Chương quản Hội thánh**

1. Thượng hội có thẩm quyền quyết định việc giải thể Hội đồng Chương quản Hội thánh.

2. Tòa Pháp chánh có thẩm quyền xem xét, thẩm định, kiểm tra và đề nghị Thượng hội quyết định việc giải thể Hội đồng Chương quản Hội thánh.

3. Hội đồng Chương quản Hội thánh có thẩm quyền đề nghị Thượng hội về việc giải thể Hội đồng Chương quản Hội thánh.

**Điều 104. Điều kiện thành lập và thẩm quyền, cách thức thành lập Ban Nghi lễ**

Nơi nào chưa đủ điều kiện thành lập Họ đạo mới thì được thành lập Ban Nghi lễ khi có 01 vị phẩm Chánh Trị sự trở lên và có 50 tín đồ trở lên thì đệ trình lên Tòa Nội chánh xem xét trình Hội đồng Chương quản Hội thánh quyết định thành lập. Ban Nghi lễ được xây dựng Thiên bàn làm nơi thờ tự để chức sắc, chức việc, tín đồ thực hiện lễ nghi thờ phượng và sinh hoạt đạo theo quy định của Hội thánh.

Khi đáp ứng đủ điều kiện thành lập Ban Nghi lễ, Tòa Nội chánh hoặc nhóm tín đồ ở Ban Nghi lễ làm hồ sơ trình Hội đồng Chương quản Hội thánh quyết định về việc thành lập Ban Nghi lễ.

**Điều 105. Điều kiện giải thể Ban Nghi lễ**

Ban Nghi lễ bị giải thể trong trường hợp sau đây:

1. Không tổ chức hoạt động theo quy định của Hiến chương và giáo luật của Hội thánh.

2. Không thực hiện theo giới luật của Hội thánh.

3. Không chấp hành, tuân thủ theo hướng dẫn hoạt động tôn giáo của Hội thánh.

4. Nội bộ Ban Nghi lễ mất đoàn kết ảnh hưởng đến thanh danh Hội thánh và gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

5. Xúc phạm thành phần giáo phẩm và vi phạm pháp luật Nhà nước nghiêm trọng.

**Điều 106. Thẩm quyền giải thể Ban Nghi lễ**

1. Đầu Họ Đạo và Ban cai quản có thẩm quyền đề nghị việc giải thể Ban Nghi lễ.

2. Hội đồng Chương quản Hội thánh có thẩm quyền xem xét quyết định việc giải thể Ban Nghi lễ.

**Điều 107. Điều kiện giải thể các tổ chức tôn giáo trực thuộc Hội thánh**

Các tổ chức tôn giáo trực thuộc Hội thánh giải thể trong trường hợp sau đây:

1. Không tổ chức hoạt động theo quy định của Hiến chương và giáo luật của Hội thánh.

2. Không hoạt động tôn giáo liên tục trong 03 năm.

3. Toàn thể chức sắc, chức việc, tín đồ thuộc các tổ chức tôn giáo trực thuộc Hội thánh đề nghị giải thể.

4. Vi phạm pháp luật nhà nước nghiêm trọng trong hoạt động tôn giáo.

**Điều 108. Thẩm quyền giải thể các tổ chức tôn giáo trực thuộc Hội thánh**

1. Thượng hội có thẩm quyền quyết định việc giải thể các tổ chức tôn giáo trực thuộc.

2. Hội đồng Chương quản Hội thánh có thẩm quyền xem xét và đề nghị Thượng hội quyết định việc giải thể các tổ chức tôn giáo trực thuộc.

**Điều 109. Cách thức giải thể các tổ chức tôn giáo trực thuộc Hội thánh**

**1. Cách thức giải thể Ban Cai quản Họ đạo:** Tòa Nội chánh có trách nhiệm tập hợp hồ sơ, báo cáo về việc giải thể Ban cai quản Họ đạo, trình xin ý kiến Hội đồng Chương quản Hội thánh.

Hội đồng Chương quản Hội thánh triệu tập phiên họp với Tòa Nội chánh và Đầu Họ đạo, Trưởng Ban Hành chánh Họ đạo để thông qua nội dung giải thể Ban Cai quản Họ đạo.

Trước khi giải thể Ban Cai quản Họ đạo, Đầu Họ đạo và Thư ký Ban Cai quản có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về tài sản của Họ đạo theo quy định của Hội thánh phù hợp với pháp luật về tài sản của tôn giáo, pháp luật về dân sự và hoàn thành các thủ tục giải thể đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về tôn giáo.

**2. Cách thức giải thể Ban Nghi lễ:** Tòa Nội chánh có trách nhiệm tập hợp hồ sơ, báo cáo về việc giải thể Ban Nghi lễ, trình xin ý kiến Hội đồng Chương quản Hội thánh.

Hội đồng Chương quản Hội thánh triệu tập phiên họp với Tòa Nội chánh và Trưởng Ban Nghi lễ để thông qua nội dung giải thể Ban Nghi lễ.

Trước khi giải thể Ban Nghi lễ, Trưởng Ban Nghi lễ có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ về tài sản của cơ sở theo quy định của Hội thánh phù hợp với pháp luật về tài sản của tôn giáo, pháp luật về dân sự và hoàn thành các thủ tục giải thể đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về tôn giáo.

**3. Cách thức giải thể các tổ chức tôn giáo trực thuộc khác của Hội thánh (nếu có):** sẽ do Hội đồng Chương quản Hội thánh quy định phù hợp với Hiến chương và luật pháp để trình Thượng hội quyết định.

**Chương X****VIỆC TỔ CHỨC HỘI NGHỊ, ĐẠI HỘI, THỂ THỨC THÔNG QU  
QUYẾT ĐỊNH, NGUYÊN TẮC, PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT  
TRANH CHẤP NỘI BỘ CỦA TỔ CHỨC****Điều 110. Tổ chức Đại hội Đại biểu Nhon sanh**

Đại hội Đại biểu Nhon sanh 05 năm tổ chức một lần do Hội đồng Chương quản Hội thánh triệu tập, Chánh Chương quản Hội đồng Chương quản Hội thánh làm chủ tọa điều hành. Thành phần tham dự Đại hội là các phái viên nhon sanh, đại biểu do Đại hội, Hội nghị nhon sanh ở cơ sở bầu cử đến dự. Tại Đại hội, Hội đồng Chương quản Hội thánh phúc trình kết quả hành đạo trong nhiệm kỳ qua và chương trình hành đạo trong nhiệm kỳ tới; Hội Nhon sanh báo cáo kết quả giám sát hoạt động của Hội thánh trong nhiệm kỳ qua và dự kiến công việc trọng yếu

của nhơn sanh trong nhiệm kỳ tới, đồng thời phản ánh kiến nghị của nhơn sanh đến Hội thánh.

Đại hội Đại biểu Nhơn sanh 05 năm tổ chức 01 lần với nội dung:

- Đóng góp ý kiến vào báo cáo tổng kết những hoạt động của Hội thánh trong nhiệm kỳ.

- Tham gia ý kiến về chương trình hoạt động của Hội thánh nhiệm kỳ tới.

- Sửa đổi Hiến chương (nếu có) và thông qua các điều sửa đổi để trình Đại hội xem xét.

- Suy cử nhân sự Thượng hội và bầu cử nhân sự Hội đồng Chương quản Hội thánh nhiệm kỳ mới.

#### **Điều 111. Tổ chức Đại hội Nhơn sanh cơ sở**

Đại hội Nhơn sanh cơ sở tại Họ đạo do Đầu Họ đạo triệu tập và Đầu Họ đạo chủ tọa để tổng kết 5 năm hành đạo của Họ đạo và xây dựng chương trình hành đạo 5 năm tới của Họ đạo; bầu Ban Cai quản, Ban Trị sự nhiệm kỳ mới do Ban Cai quản đương nhiệm giới thiệu và trình Đầu Họ đạo được biết và trình Hội thánh phê chuẩn, đại biểu chính thức tham dự Đại hội Nhơn sanh biểu quyết hoặc bỏ phiếu tín nhiệm, người đăc cử vào Ban Cai quản, Ban Trị sự nhiệm kỳ mới phải đạt từ 2/3 đại biểu Họ đạo tham dự; đóng góp ý kiến sửa đổi Hiến chương, văn kiện cho Đại hội Đại biểu Nhơn sanh toàn đạo tại Tòa thánh; giới thiệu nhân sự tham gia Hội đồng Chương quản Hội thánh gửi Thượng hội xem xét; bầu đại biểu về dự Đại hội Đại biểu Nhơn sanh tại Tòa thánh.

#### **Điều 112. Tổ chức hội nghị Thượng hội, Hội thánh, Hội Nhơn sanh**

Hàng năm vào ngày 15 tháng Giêng Âm lịch, Thượng hội tổ chức hội nghị thường niên để đề ra chủ trương trọng yếu của Đạo, đề nghị Hội thánh thực hiện và xem xét, phê duyệt chương trình hành đạo hàng năm do Hội đồng Chương quản Hội thánh đệ trình và giải quyết kiến nghị của Hội Nhơn sanh trình lên. Hội nghị Thượng hội do chức sắc phẩm cao nhất của Thượng hội triệu tập nhưng phải có từ 2/3 chức sắc Thượng hội có mặt.

Hội thánh mỗi năm tổ chức hội nghị một lần vào ngày 15 tháng 10 Âm lịch do Chánh Chương quản Hội đồng Chương quản Hội thánh triệu tập. Chánh Chương quản Hội thánh chủ tọa điều hành hội nghị Hội thánh thường niên, thành phần chức sắc tham dự chức sắc từ phẩm Giáo hữu trở lên đến Chánh Phối sư; Hiệp Thiên đài từ chức sắc Sỹ tải trở lên. Hội nghị Hội thánh tổng kết việc hành đạo năm qua và đề ra chương trình hành đạo năm tới, giải quyết kiến nghị của hội nghị nhơn sanh, chuẩn bị phúc trình và xây dựng chương trình hành đạo trình Thượng hội vào ngày 15 tháng Giêng Âm lịch năm tới.

Hội nghị Hội đồng Chương quản Hội thánh: khi cần thiết về đạo sự của Hội thánh. Hội đồng Chương quản Hội thánh họp bất thường để bàn bạc giải quyết những đạo sự ấy. Khi cần thiết đột xuất những việc bình thường, Ban thường trực nội bộ họp thay cho Hội đồng Chương quản Hội thánh, sau sẽ báo lại nội dung cuộc họp với Hội đồng Chương quản Hội thánh biết.

Hội nghị Hội Nhơn sanh họp mỗi năm một lần vào ngày 15 tháng 7 Âm lịch do Chánh Chương quản Hội thánh triệu tập và chủ tọa điều hành. Thành phần tham dự là phái viên nhơn sanh ở các Họ đạo. Hội nghị nhơn sanh để đánh giá kết quả hành đạo một năm qua của Hội thánh, tiếp nhận kiến nghị của nhơn

sanh từ các Họ đạo cơ sở góp ý cho Hội thánh, phản ánh nguyện vọng chính đáng của nhơn sanh để xây dựng chương trình hành đạo năm tới cho phù hợp.

**Điều 113. Tổ chức hội nghị Ban Đại diện, Họ đạo, Ban Nghi lễ**

Ban Đại diện, Họ đạo, Ban Nghi lễ tổ chức hội nghị thường niên 1 lần/năm để tổng kết thành quả hoạt động của Ban Đại diện, Họ đạo, Ban Nghi lễ trong năm, đề ra chương trình hoạt động của Ban Đại diện, Họ đạo, Ban Nghi lễ trong năm tới, đề đạt nguyện vọng của chức sắc, chức việc, tín đồ ở cơ sở trình lên Hội thánh, góp ý về cách điều hành, hoạt động của Hội đồng Chương quản Hội thánh. Khi có Đại hội Đại biểu Nhơn sanh thì cử đại biểu về Tòa thánh dự.

**Điều 114. Tổ chức Hội Vạn linh**

Hội Vạn linh là Đại hội bất thường, khi nền Đạo có vấn đề tối quan trọng cần giải quyết thì mới tổ chức. Triệu tập Hội Vạn linh do ba Hội đề nghị gồm hội viên Thượng hội, Hội thánh và Hội Nhơn sanh nhưng phải được 2/3 nhơn sanh đồng ý. Chủ tọa Hội Vạn linh do đại biểu tham dự bầu ra.

**Điều 114. Điều kiện tổ chức hội nghị, đại hội**

1. Các hội nghị, đại hội được tiến hành khi có quá bán số lượng đại biểu được triệu tập trở lên có mặt.

2. Các nghị quyết, quyết định trong hội nghị, đại hội có giá trị khi được trên ½ đại biểu có mặt khi đó biểu quyết chấp thuận thông qua. Hình thức biểu quyết do vị Chủ tọa hội nghị, đại hội quyết định bằng cách biểu quyết giơ tay hoặc bỏ phiếu kín.

**Điều 115. Nguyên tắc và phương thức giải quyết tranh chấp nội bộ của Hội thánh**

1. Khi xảy ra tranh chấp nội bộ thuộc cấp nào sẽ do cấp trên thuộc cấp đó giải quyết theo thẩm quyền.

2. Nguyên tắc giải quyết là lấy lợi ích của Hội thánh làm đầu trên tinh thần bình đẳng, cộng tác, hòa ái. Việc tranh chấp nội bộ trong Hội thánh (nếu có) được Tòa Nội chánh tiến hành hòa giải, thỏa thuận bước đầu. Trường hợp hòa giải, thỏa thuận không thành thì Tòa Nội chánh trình Hội đồng Chương quản Hội thánh và Thượng hội xem xét, quyết định xử lý.

**Chương XI**

**QUAN HỆ GIỮA TỔ CHỨC TÔN GIÁO VỚI TỔ CHỨC TÔN GIÁO TRỰC THUỘC, GIỮA TỔ CHỨC TÔN GIÁO VỚI TỔ CHỨC, CÁ NHÂN KHÁC CÓ LIÊN QUAN VÀ QUAN HỆ QUỐC TẾ**

**Điều 117. Quan hệ giữa Thượng hội với Hội đồng Chương quản Hội thánh**

Thượng hội là tổ chức tối cao của nền đạo, chịu trách nhiệm chung về điều hành, bảo vệ, giữ gìn và xây dựng nền đạo thông qua Hội đồng Chương quản Hội thánh. Hội đồng Chương quản Hội thánh có nhiệm vụ và quyền hạn trong phạm vi phụ trách, nhưng có tương quan trách nhiệm trên nguyên tắc thống nhất chỉ đạo của Hội thánh. Hội đồng Chương quản Hội thánh điều hành hoạt động phải tuân theo sự hướng dẫn, chỉ đạo của Thượng hội.



**Điều 118. Quan hệ giữa Hội đồng Chương quản Hội thánh với Họ Đạo**

Hội đồng Chương quản Hội thánh có thẩm quyền hướng dẫn, chỉ đạo Họ đạo và các tổ chức tôn giáo trực thuộc hành đạo theo quy định của Hiến chương và pháp luật của Nhà nước.

Họ đạo và các tổ chức tôn giáo trực thuộc có nghĩa vụ chấp hành nghiêm túc những hướng dẫn, quyết nghị, chỉ đạo từ Thượng hội và Ban Thường trực Hội thánh.

**Điều 119. Quan hệ giữa Hội thánh với tổ chức, cá nhân khác có liên quan**

Thượng hội ủy nhiệm cho Hội đồng Chương quản Hội thánh đại diện cho Hội thánh giữ mối quan hệ tốt với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức tôn giáo bạn, tổ chức, cá nhân khác có liên quan trên tinh thần bình đẳng, cộng tác, hòa ái, không can thiệp công việc nội bộ của nhau.

**Điều 120. Quan hệ với tín đồ ở nước ngoài**

Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan công nhận chức sắc, chức việc, tín đồ ở nước ngoài theo Hiến chương của Cao Đài Cầu Kho Tam Quan phù hợp với luật pháp nước sở tại và pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Chức sắc, chức việc nam nữ hành đạo ở nước ngoài được Hội thánh bổ nhiệm và công nhận khi có đủ công hạnh phù hợp với luật pháp nước ngoài và phải có ý kiến đồng thuận của cơ quan quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo ở Trung ương. Chức sắc, chức việc thường xuyên báo cáo công việc hành Đạo để Hội thánh tường.

**Điều 121. Quan hệ với tổ chức tôn giáo trực thuộc ở nước ngoài**

Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan công nhận Họ đạo, tổ chức tôn giáo trực thuộc ở nước ngoài khi hội đủ điều kiện theo quy định của Hội thánh, pháp luật của nước sở tại và chấp thuận của cơ quan quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo ở Trung ương. Họ đạo, tổ chức tôn giáo trực thuộc ở nước ngoài có trách nhiệm điều hành, quản lý theo quy định của Hiến chương và báo cáo việc hành đạo thường niên về Hội thánh.

**Chương XII****SỬA ĐỔI, BAN HÀNH HIẾN CHƯƠNG****Điều 122. Sửa đổi Hiến chương**

Hiến chương này được sửa đổi, bổ sung theo quy định như sau:

Hội đồng Chương quản Hội thánh đề nghị sửa đổi và trình bản dự thảo nội dung sửa đổi Hiến chương Cao Đài Cầu Kho Tam Quan được Thượng hội chấp thuận.

Hiến chương sửa đổi được Đại hội Đại biểu Nhơn sanh hoặc Đại biểu Nhơn sanh và đại biểu Hội thánh, đại biểu Hội thánh toàn đạo biểu quyết thông qua với trên 2/3 số lượng đại biểu có mặt tán thành và được sự chấp nhận của Thượng Hội.

Hội đồng Chương quản Hội thánh đăng ký với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc công nhận Hiến chương sửa đổi của Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 123. Ban hành Hiến chương**

Hiến chương Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan gồm có phần mở đầu, 12 Chương, 123 Điều đã được Đại hội Đại biểu Nhơn sanh toàn đạo nhiệm kỳ (2020-2025) biểu quyết thông qua vào ngày 09/10/2020.

Hiến chương được sửa đổi theo quy định của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo, thực hiện theo Quyết nghị của Đại hội Đại biểu Nhơn sanh toàn đạo, nhiệm kỳ (2020-2025) và được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

Hội thánh Cao Đài Cầu Kho Tam Quan ban hành bản Hiến chương này để tất cả chức sắc, chức việc, tín đồ của Cao Đài Cầu Kho nghiêm chỉnh chấp hành./.

*Hội Thánh, ngày 09 tháng 10 năm 2020 (23/8/Canh Tý)*

**HỘI THÁNH CAO ĐÀI CẦU KHO TAM QUAN**